

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2025

**BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI HỒ SƠ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH
QUY ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC BỒ TRỢ TƯ PHÁP; HÀNH CHÍNH TƯ PHÁP;
HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH; THI HÀNH ÁN DÂN SỰ; PHÁ SẢN DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp đã tổ chức lấy ý kiến đối với Hồ sơ dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức Bộ Tư pháp đã gửi văn bản đề nghị có ý kiến góp ý đối với Hồ sơ dự thảo nghị định (Công văn số 6836/BTP-KTVB&QLXLVPHC ngày 27 tháng 10 năm 2025) là 16 Bộ, cơ quan ngang bộ; 34 Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, thành phố; 09 cơ quan có liên quan và 10 đơn vị thuộc Bộ Tư pháp.

2. Tính đến hết ngày 05/12/2025, Bộ Tư pháp đã nhận được 11/16 văn bản của các Bộ, cơ quan ngang Bộ¹; 27/34 văn bản góp ý của địa phương² và 06/10 đơn vị thuộc Bộ Tư pháp³.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
NỘI DUNG CÁC TÀI LIỆU TẠI HỒ SƠ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH			
Về thành phần hồ sơ			
	Bộ Ngoại giao	Về thành phần hồ sơ, đề nghị bổ sung Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật kèm phụ lục rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều	Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật kèm phụ lục rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có

¹ Các bộ: Quốc phòng, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Dân tộc và Tôn giáo, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Nội Vụ; Y tế.

² Hà Tĩnh, Hải Phòng, Hà Nội, Khánh Hòa, Lai Châu, Lạng Sơn, Nghệ An, Ninh Bình, Phú Thọ, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Quảng Trị, Sơn La, Tây Ninh, Thái Nguyên, Thừa Thiên Huế, Tuyên Quang, An Giang, Thanh Hóa; Bắc Ninh; Cà Mau; Cao Bằng; Đồng Tháp; Gia Lai; Đà Nẵng; Điện Biên; Đắk Lắk

³ Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước, Cục Hành chính tư pháp, Vụ Pháp luật dân sự kinh tế, Vụ Hợp tác quốc tế, Cục Quản lý thi hành án dân sự; Cục Trợ tư pháp; Văn phòng Bộ.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		ước quốc tế có liên quan theo điểm c khoản 2 Điều 27 Nghị định 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.	liên quan theo điểm c khoản 2 Điều 27 Nghị định 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP là tài liệu không bắt buộc đối với dự thảo Nghị định quy định chi tiết.
	Quảng Ninh	- Tại cột số 02 đề nghị sửa điểm d khoản 1 Điều 1 “d) <i>Thi hành án dân sự, bao gồm: thi hành án dân sự, thừa phát lại;</i>” thành “<i>Thi hành án dân sự, bao gồm: thi hành án dân sự, thừa phát lại;</i>” để đảm bảo thống nhất với điểm 3.1.1 tiêu mục 3.1 mục 3 Phần IV (trang 7) của dự thảo Tờ trình và nội dung dự thảo. - Tại cột số 02 đề nghị bổ sung điểm q khoản 1 Điều 17 “q) <i>Không báo cáo Sở Tư pháp phê duyệt danh sách cộng tác viên dịch thuật của tổ chức mình;</i>” để đảm bảo thống nhất với nội dung Điều 17 của dự thảo Nghị định.	Tiếp thu.
	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Đề nghị thuyết minh cụ thể những nội dung, quy định của các Luật mới ban hành hoặc mới được sửa đổi, bổ sung trong thời gian qua (như Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Công chứng, Luật Quốc tịch Việt Nam, Luật Đấu giá tài sản, Luật Thanh tra...) để xác định rõ cơ sở pháp lý cần thiết xây dựng dự thảo Nghị định trên.	Tiếp thu.
	Thành phố Hải Phòng	Đề nghị rà soát, chỉnh lý nội dung tại Mục 2 Phần IV (trang 7) cho phù hợp với bố cục, nội dung của dự thảo Nghị định, cụ thể: (i) Chỉnh lý “Dự thảo Nghị định gồm 09 chương với 90 điều” thành “Dự thảo Nghị định gồm 09 chương với 96 điều”; (ii) Bổ sung nội dung “hình thức xử phạt, mức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả” vào trước nội dung “trong lĩnh vực” tại gạch đầu dòng thứ 4, 5, 6.	Tiếp thu.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		- Tiểu mục 3.1.1 Mục 3 Phần IV (trang 7) có nội dung: “Như vậy, dự thảo Nghị định chuyển hoạt động công chứng từ lĩnh vực hành chính tư pháp sang lĩnh vực hỗ trợ tư pháp (do hoạt động chứng thực đã được chuyển sang Cục Hỗ trợ tư pháp);... chuyển hoạt động “thừa phát lại” từ lĩnh vực hỗ trợ tư pháp sang lĩnh vực thi hành án dân sự (do hoạt động này đã chuyển sang Cục Quản lý thi hành án dân sự)”. Theo Điều 24 Luật Xử lý vi phạm hành chính thì: (i) Mức phạt tiền tối đa trong các lĩnh vực: hành chính tư pháp là 30 triệu đồng, thi hành án là 40 triệu đồng, hỗ trợ tư pháp là 50 triệu đồng; (ii) Không quy định riêng mức phạt tiền tối đa trong hoạt động công chứng, thừa phát lại. Đề nghị bổ sung, củng cố căn cứ pháp lý để đề xuất chuyển các hoạt động này, đảm bảo mức phạt tiền tối đa theo quy định.	
	Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước	Để bảo đảm phù hợp với pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm và chức năng quản lý nhà nước của Cục ĐKGDBĐ&BTNN, đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo rà soát, sửa cụm từ “giao dịch bảo đảm” tại mục IV. 3.1.4 dự thảo Tờ trình thành “đăng ký biện pháp bảo đảm”. Cụ thể, đề nghị sửa mục IV. 3.1.4 dự thảo Tờ trình như sau: “...Tuy nhiên, nếu không quy định sẽ có tình trạng đối với một số lĩnh vực như phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước, hôn nhân và gia đình, hợp tác quốc tế và cải cách tư pháp chỉ xử phạt được khi thành lập đoàn kiểm tra (Trưởng đoàn kiểm tra có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính)...”	Tiếp thu.
	Cục Quản lý thi hành án dân sự	Tại trang 12 của Tờ trình có nội dung: “Bỏ các hành vi trong hoạt động thừa phát lại như: (i) Không niêm yết hoặc niêm yết không đầy đủ lịch làm việc hoặc nội quy tiếp	Tiếp thu.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		người yêu cầu tại trụ sở văn phòng thừa phát lại; (ii) Không niêm yết hoặc niêm yết không đầy đủ thủ tục hoặc chi phí thực hiện công việc tại trụ sở văn phòng thừa phát lại; (iii) Lập, quản lý, sử dụng sổ sách, biểu mẫu không đúng quy định; (iv) Thực hiện đầy đủ chế độ, thông tin, báo cáo theo quy định; (v) Sử dụng biểu mẫu không đúng mẫu quy định”. Đề nghị cân nhắc nội dung này vì các lý do sau đây: - Tại Công văn số 959/CQLTHADS-NVTHAHC&TPL của Cục Quản lý THADS gửi Cục Kiểm tra và Quản lý xử lý vi phạm hành chính không đề xuất bỏ các hành vi nêu trên mà đề xuất tăng mức phạt đối với các hành vi đó. - Tại dự thảo Nghị định lần này và Bảng so sánh, thuyết minh dự thảo Nghị định thì các hành vi trên vẫn được quy định tại khoản 2 Điều 69.	
	Quảng Ninh	Tại khoản 2 Tại điểm 3.1.1 tiêu mục 3.1 mục 3 Phần IV (trang 7 của dự thảo Tờ trình) có nội dung: “<i>Như vậy, dự thảo Nghị định chuyển hoạt động công chứng từ lĩnh vực hành chính tư pháp sang lĩnh vực hỗ trợ tư pháp (do hoạt động chứng thực đã được chuyển sang Cục Hỗ trợ tư pháp);...</i>”. Đề nghị sửa từ “công chứng” thành “chứng thực” để thống nhất về nội dung.	Tiếp thu.
	Thái Nguyên	- Mục 2 Phần IV dự thảo Tờ trình quy định Chương V gồm 02 điều, từ Điều 65 đến Điều 66. Tuy nhiên theo dự thảo Nghị định, Chương V gồm 5 điều từ Điều 65 đến Điều 69. Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét đối chiếu, chỉnh sửa lại nội dung này cho thống nhất. - Ngoài ra, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát tên các Chương tại dự thảo Tờ trình đảm bảo chính xác và thống nhất với tên các Chương trong dự thảo Nghị định.	Tiếp thu.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		- Tại tiêu mục 2.1 khoản 2 Mục II dự thảo Tờ trình, đề nghị bổ sung nội dung “nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa” vào trước từ “Việt Nam”, cụ thể như sau: “<i>2.1. Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và phù hợp với quy định của pháp luật và Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên</i>”.	Tiếp thu.
Về căn cứ xây dựng Nghị định	Bộ Nông nghiệp và Môi trường; thành phố Hải Phòng; Đồng Tháp; thành phố Huế;	Đề nghị bổ sung Nghị định số 280/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2025/NĐ-CP.	Trên cơ sở tiếp thu các ý kiến góp ý, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và chỉnh sửa căn cứ pháp lý theo hướng không viện dẫn căn cứ pháp lý là các Nghị định của Chính phủ để bảo đảm thống nhất với quy định của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP). Đồng thời, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và chỉnh lý lại cách viện dẫn văn bản theo Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.
	Ninh Bình; Hà Tĩnh; Quảng Trị; Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước	Sửa các căn cứ là “Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2008 của Chính phủ...; Nghị định số 26/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ...; Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ...; Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ...; Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2020 ...” cho phù hợp với quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: “Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành...”	Trên cơ sở tiếp thu các ý kiến góp ý, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và chỉnh sửa căn cứ pháp lý theo hướng không viện dẫn căn cứ pháp lý là các Nghị định của Chính phủ để bảo đảm thống nhất với quy định của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP). Đồng thời, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và chỉnh lý lại cách viện dẫn văn bản theo Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Trường hợp có cơ sở về việc quy định căn cứ ban hành dự thảo Nghị định bao gồm các Nghị định thì đề nghị bổ sung Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm.	
	Hải Phòng	Một số Luật viện dẫn đã được sửa đổi, bổ sung, đề nghị rà soát, chỉnh lý cho đầy đủ (Ví dụ: Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14, Luật Hôn nhân và gia đình số 52/2014/QH13...).	Nếu viện dẫn tất các văn bản Luật “không trực tiếp sửa” các Luật này thì căn cứ pháp lý được liệt kê rất nhiều.
	Bộ Nội vụ	Dự thảo quy định: “Căn cứ Luật Luật sư số.../2025/QH15; Căn cứ Luật Giám định tư pháp số .../2025/QH15;”. Theo Dự thảo Luật Giám định tư pháp (sửa đổi) đang hoàn thiện trình Quốc hội xem xét thông qua thì Luật Giám định tư pháp (sửa đổi) dự kiến có hiệu lực từ ngày 01/5/2026. Trong khi đó, tại Điều 96 dự thảo Nghị định dự kiến hiệu lực thi hành của Nghị định là năm 2025. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, làm rõ căn cứ ban hành Nghị định là Luật Giám định tư pháp năm 2025, Luật Luật sư năm 2025 hay Luật Giám định tư pháp, Luật Luật sư đang có hiệu lực tại thời điểm hiện nay để bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều 62 Nghị định 78/2025/NĐ-CP	Tiếp thu chỉnh lý dự thảo Nghị định, cụ thể: - Bổ sung căn cứ Luật Luật sư năm 2006 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Luật sư năm 2012) Đối với nội dung liên quan đến Luật Giám định tư pháp năm 2025 (sửa đổi), do Luật này có hiệu lực vào tháng 6/2026, đồng thời, chưa có Nghị định quy định chi tiết Luật này nên cơ quan chủ trì soạn thảo chưa có căn cứ để cập nhật, bổ sung tại dự thảo Nghị định. Do vậy, các quy định liên quan đến giám định tư pháp đang được căn cứ Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13 được được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14, Luật số 56/2020/QH14.
	Gia Lai	Đề nghị chỉnh sửa nội dung “Căn cứ Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2008 của Chính phủ về tư vấn pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2012/NĐ-CP;” thành “Căn cứ Nghị định số 77/2008/NĐ-CP của Chính phủ về tư vấn pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2012/NĐ-CP;” (bỏ ngày, tháng, năm ban hành văn bản) nhằm đảm bảo phù hợp theo hướng dẫn tại khoản 1 Mục III Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP là “Khi trình bày tên văn bản quy phạm pháp luật trong phần căn cứ phải	Trên cơ sở tiếp thu các ý kiến góp ý, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và chỉnh sửa căn cứ pháp lý theo hướng không viện dẫn căn cứ pháp lý là các Nghị định của Chính phủ để bảo đảm thống nhất với quy định của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP). Đồng thời, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và chỉnh lý lại cách viện dẫn văn bản theo hướng dẫn tại khoản 1 Mục III Phụ

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản, tên cơ quan ban hành và tên gọi của văn bản”. Theo đó, đề nghị chỉnh sửa nội dung tương tự tại các căn cứ ban hành khác cho phù hợp (các nghị định).	lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.
Điều 1	Bộ Quốc phòng	Tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị định (Phạm vi điều chỉnh), đề nghị bổ sung cụm từ “Một số hành vi vi phạm khác liên quan đến hành vi làm giả tài liệu hoặc sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Lý do: Đảm bảo thống nhất với Điều 85 dự thảo Nghị định quy định “Hành vi làm giả tài liệu hoặc sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.	Các hành vi này đều là các hành vi trong các lĩnh vực đã được nêu cụ thể tại Điều này nên việc bổ sung là không thực sự cần thiết.
	Nghệ An	Tại điểm a khoản 2 Điều 1 Dự thảo: Đề nghị sửa cụm từ “chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hành nghề luật sư” thành “chi nhánh, văn phòng giao dịch của tổ chức hành nghề luật sư”.	Tiếp thu, chỉnh lý tại dự thảo Nghị định.
	Điện Biên	Tại điểm a khoản 1 Điều 1 của dự thảo Nghị định đề nghị bổ sung lĩnh vực “quản tài viên, quản lý và thanh lý tài sản” để bảo đảm phù hợp với lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.	Tiếp thu.
	Phú Thọ	Nhằm bảo đảm không bị trùng lặp giữa các cụm từ trong cùng quy định, đề nghị cơ quan soạn thảo có thể điều chỉnh lại theo hướng: “2. Các vi phạm hành chính quy định tại khoản 1 Điều này không được quy định tại Nghị định này thì áp dụng theo quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan”.	Quy định như dự thảo Nghị định đã bảo đảm tính hợp lý, không có sự trùng lặp nên đề xuất giữ nguyên quy định nêu trên của dự thảo Nghị định.
Điều 2	Cao Bằng	Tại tên Điều 2 dự thảo xem xét sửa tên Điều 2 “Điều 2. Đối tượng bị xử phạt” thành “Điều 2. Đối tượng áp dụng”.	Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu và chỉnh lý tên và nội dung của Điều 2 dự thảo Nghị định thành “Đối tượng áp dụng”. Đồng thời, bổ sung đối tượng áp dụng là “Cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
			<i>đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã và cá nhân, tổ chức có liên quan” (khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị định).</i>
	Quảng Trị	Tại khoản 2 Điều 2 đề nghị bổ sung đối tượng xử phạt là cơ quan đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất. Theo đó, tại Mục 4 đề nghị bổ sung các hành vi liên quan đến đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Nghị định số 99/2022/NĐ-CP như: không cập nhật thông tin đăng ký biện pháp bảo đảm vào Cơ sở dữ liệu đất đai; nội dung chứng nhận trên phiếu đăng ký không đầy đủ nội dung theo quy định; người yêu cầu đăng ký không ký vào từng trang; không có uỷ quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký biện pháp bảo đảm không phải là bên có nghĩa vụ bảo đảm; thực hiện đăng ký biện pháp bảo đảm không đúng thời hạn theo quy định...	Khoản 6 Điều 3 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP) quy định về đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính như sau: “<i>Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người thuộc lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu thực hiện hành vi vi phạm khi đang thi hành công vụ, nhiệm vụ và hành vi vi phạm đó thuộc công vụ, nhiệm vụ, thì không bị xử phạt theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, mà bị xử lý theo quy định của pháp luật có liên quan. Cơ quan nhà nước thực hiện hành vi vi phạm thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước, thì không bị xử phạt theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, mà bị xử lý theo quy định của pháp luật có liên quan.</i>”. Đồng thời, tại điểm đ và điểm e khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị định cũng đã quy định đối tượng xử phạt vi phạm hành chính gồm: “<i>đ) Cơ quan nhà nước có hành vi vi phạm mà hành vi đó không thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao;</i> <i>e) Các tổ chức khác có hành vi vi phạm trong các lĩnh vực quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định này</i>”. Do vậy, việc bổ sung đối tượng xử phạt là cơ quan đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
			đất, tài sản gắn liền với đất như đề xuất là không cần thiết. Ngoài ra, các lỗi được nêu như: người yêu cầu đăng ký không ký vào từng trang; không có uỷ quyền trong trường hợp người yêu cầu đăng ký biện pháp bảo đảm không phải là bên có nghĩa vụ bảo đảm là những sai sót trong thực hiện nghiệp vụ đăng ký biện pháp bảo đảm, không phải là hành vi vi phạm hành chính.
Điều 3	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; thành phố Hải Phòng	Khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị định: Dự thảo quy định hình thức xử phạt chính là "cảnh cáo", tuy nhiên qua rà soát tại dự thảo Nghị định không có điều khoản xử phạt cảnh cáo đối với các hành vi vi phạm. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát lại quy định này. Đồng thời, rà soát nội dung về thẩm quyền “Phạt cảnh cáo” của các chức danh quy định từ Điều 87 đến Điều 92.	Mặc dù dự thảo Nghị định không có hành vi vi phạm hành chính bị áp dụng hình thức xử phạt cảnh cáo. Tuy nhiên, đối với trường hợp người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi vi phạm hành chính thì không áp dụng hình thức phạt tiền mà chỉ bị áp dụng hình thức xử phạt cảnh cáo. Do vậy, cơ quan chủ trì soạn thảo thấy rằng, việc quy định như dự thảo Nghị định bảo đảm phù hợp.
	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; thành phố Hải Phòng	Đề nghị bổ sung biện pháp khắc phục hậu quả “Buộc nộp lại số tiền bằng với giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu hủy trái quy định của pháp luật” cho phù hợp theo quy định tại khoản 5a Điều 4 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (bổ sung bởi điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ). Đồng thời, kiểm tra, rà soát các hành vi vi phạm hành chính có áp dụng hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính để bổ sung áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả này.	Tiếp thu bổ sung biện pháp khắc phục hậu quả “ <i>Buộc nộp lại số tiền bằng với giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong trường hợp tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu hủy trái quy định của pháp luật</i> ” đối với hành vi vi phạm bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung “ <i>Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính</i> ”.
	Gia Lai	Khoản 3 Điều 3 quy định biện pháp khắc phục hậu quả là “d) Buộc tổ chức hành nghề công chứng thông báo trên	Tiếp thu, chỉnh lý tại các biện pháp cụ thể gắn với hành vi vi phạm tại dự thảo Nghị định.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		công thông tin điện tử của Sở Tư pháp nơi đặt trụ sở về bản dịch đã được công chứng, văn bản đã được chứng thực” và “k) Buộc thông báo trên công thông tin điện tử của Sở Tư pháp nơi thừa phát lại đăng ký hành nghề về vi bằng đã được lập do có hành vi vi phạm;”. Tuy nhiên, Điều 6 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng quy định “Công thông tin điện tử của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương là kênh cung cấp thông tin chính thống, tập trung của cơ quan nhà nước trong phạm vi bộ, ngành, địa phương trên môi trường mạng. Cơ quan, đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có trang thông tin điện tử thì phải là thành phần của Công thông tin điện tử của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương”, theo quy định này thì các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ có trang thông tin điện tử, không có công thông tin điện tử. Do vậy, để đảm bảo thống nhất với quy định của Nghị định số 42/2022/NĐ-CP, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa lại các quy định trên thành “d) Buộc tổ chức hành nghề công chứng thông báo trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp nơi đặt trụ sở về bản dịch đã được công chứng, văn bản đã được chứng thực” và “k) Buộc thông báo trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp nơi thừa phát lại đăng ký hành nghề về vi bằng đã được lập do có hành vi vi phạm;”	

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	Hà Nội	Đề nghị bổ sung biện pháp khắc phục hậu quả “buộc thu hồi, hủy bỏ vi bằng đã lập” vào khoản 3 Điều 3 dự thảo và áp dụng đối với các hành vi quy định tại khoản 4 Điều 68 dự thảo Nghị định vì đây là những hành vi vi phạm để lại hậu quả lâu dài do đó cần vô hiệu hóa các vi bằng vi phạm các quy định này.	Tiếp thu, bổ sung vào khoản 9 Điều 68 dự thảo Nghị định biện pháp khắc phục hậu quả Buộc thu hồi hủy bỏ vi bằng đã được lập quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g, h khoản 4 Điều 68 dự thảo Nghị định.
Điều 4	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Lai Châu, Ninh Bình.	Khoản 5 Điều 4 dự thảo Nghị định quy định: "Mức phạt tiền quy định tại các Điều 9, 10, 11, 17, 18, 29, 30, 34, 67, 38, 48, 51, 62, 73, 74, 75, 76 và 82 Nghị định này là mức phạt tiền đối với hành vi vi phạm hành chính của tổ chức". Tuy nhiên, Điều 29 (Hành vi vi phạm quy định của người tham gia đấu giá, người có tài sản đấu giá và người khác có liên quan đến hoạt động đấu giá tài sản), Điều 38 (Hành vi vi phạm quy định về đăng ký kết hôn), Điều 51 (Hành vi vi phạm quy định về nghĩa vụ của tuyên truyền viên pháp luật, báo cáo viên pháp luật), Điều 62 (Hành vi vi phạm quy định về kết hôn, ly hôn và vi phạm chế độ hôn nhân một vợ, một chồng), Điều 74 (Hành vi vi phạm trách nhiệm của người nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản), Điều 82 (Hành vi vi phạm quy định về hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên; đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân; đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản) là hành vi vi phạm hành chính của cá nhân. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh sửa phù hợp và bổ sung một số hành vi vi phạm hành chính của tổ chức tại Điều 31, 32, 33, 35, 39 và 69 dự thảo Nghị định	Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát chỉnh lý viện dẫn bảo đảm phù hợp.
Điều 5	Cao Bằng; Phú Thọ	Tại khoản 1 Điều 5 dự thảo quy định “Việc xác định hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc, hành vi vi phạm hành chính đang thực hiện để tính thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính thực hiện theo quy định của Nghị định quy	Thời hiệu xử phạt của các lĩnh vực trong Nghị định này đã được quy định tại Luật XLVPHC. Đồng thời, việc xác định hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc, hành vi vi phạm hành chính đang thực

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		<i>định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính</i>". Tuy nhiên tại Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính không quy định về thời hiệu xử phạt. Để đảm bảo người có thẩm quyền xem xét ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính kịp thời và thống nhất với quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung quy định thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã. Thành phố Huế đề nghị: Tại khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị định, đề nghị quy định cụ thể hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc, hành vi vi phạm hành chính đang thực hiện để thuận lợi và thống nhất trong áp dụng pháp luật.	hiện sẽ thực hiện theo quy định của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP.
	Phú Thọ	Đề nghị nghiên cứu bỏ Điều 5 của Dự thảo Nghị định, vì: - Đối với khoản 1: Tại dự thảo không có nội dung quy định cụ thể, chi tiết mà chỉ quy định viện dẫn “<i>thực hiện theo quy định của Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính</i>”. - Đối với khoản 2: + Khoản 6 Điều 2 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định: “6. <i>Vi phạm hành chính nhiều lần</i> là trường hợp cá nhân, tổ chức thực hiện hành vi vi phạm hành chính mà trước đó đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính này nhưng chưa bị xử lý và chưa hết thời hiệu xử lý.” + Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định các tình tiết tăng nặng. Như vậy, việc xác định “<i>vi phạm hành chính nhiều lần</i>”, “<i>tình tiết tăng nặng</i>” phải căn cứ vào quy định của Luật như đã nêu trên. Ngoài ra, tại Điều 10	Đề xuất giữ nguyên. Quy định tại Điều 5 dự thảo Nghị định để quy định cụ thể một số nội dung Luật giao Chính phủ quy định (quy định về hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc, hành vi vi phạm hành chính đang thực hiện; xử phạt vi phạm hành chính đối với trường hợp vi phạm hành chính nhiều lần; xử phạt vi phạm hành chính trên môi trường điện tử).

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		cũng không giao cho Chính phủ quy định cụ thể hoặc quy định thêm các tình tiết tăng nặng khác. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu để chỉnh sửa lại dự thảo cho phù hợp.	
Điều 6	Đắk Lắk	Tại Điều 6 dự thảo: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể về việc thi hành biện pháp khắc phục hậu quả “Buộc hủy kết quả đấu giá tài sản đối với tài sản công” đã được quy định tại khoản 3 Điều 3 Dự thảo, vì theo quy định tại Điều 72 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 42 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024 (Luật số 37/2024/QH15)): “Kết quả đấu giá tài sản bị hủy trong các trường hợp sau đây: ... 4. Theo quyết định của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính khi có một trong các căn cứ quy định tại khoản 6 Điều 33 của Luật này hoặc trong trường hợp người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên có hành vi thông đồng, móc nối, dìm giá trong quá trình tham gia đấu giá dẫn đến làm sai lệch thông tin tài sản đấu giá hoặc hồ sơ tham gia đấu giá hoặc kết quả đấu giá tài sản”. Do đó, để bảo đảm tính khả thi khi áp dụng biện pháp này, đề nghị quy định rõ trách nhiệm của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong việc thông báo bằng văn bản cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để phối hợp thực hiện việc hủy kết quả đấu giá tài sản công theo đúng quy định của pháp luật	Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý các biện pháp khắc phục hậu quả tại các điều 28, 29, 30 dự thảo Nghị định để bảo đảm phù hợp với Điều 72 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 42 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024.
	Nghệ An	Tại khoản 3 Điều 6 dự thảo quy định các biện pháp khắc phục hậu quả nghiêm khắc như “buộc nộp lại bản chính giấy tờ và tịch thu tang vật sẽ không áp dụng trong trường hợp giấy tờ được cấp và lưu trữ bằng bản điện tử. Thay vào đó, chỉ áp dụng biện pháp “thông báo bằng văn bản”.	Các biện cụ thể được quy định tại dự thảo Nghị định. Ví dụ, hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 4 Điều 45 dự thảo Nghị định: <i>Truy cập trái phép, trộm cắp, phá hoại thông tin trong cơ sở dữ liệu hệ tịch điện tử</i> ngoài phạt tiền còn bị áp dụng

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Dự thảo đã bổ sung các chế tài nặng đối với việc can thiệp vào cơ sở dữ liệu điện tử (ví dụ: Điều 45, Khoản 4, điểm b quy định phạt 10-20 triệu đồng cho hành vi "Truy cập trái phép, trộm cắp, phá hoại thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử"), việc cơ chế xử lý khắc phục hậu quả chỉ dừng lại ở "thông báo" đối với giấy tờ điện tử chưa tương xứng với mức độ nghiêm trọng và sự phát triển của công tác số hóa trong ngành Tư pháp. Đề nghị cân nhắc bổ sung các biện pháp khắc phục hậu quả mang tính hành chính mạnh mẽ hơn đối với tài liệu điện tử vi phạm (như: Buộc khôi phục dữ liệu, hủy bỏ văn bản điện tử đã cấp) để tránh giảm tính răn đe.	biện pháp khắc phục hậu quả “ <i>Buộc chịu mọi chi phí để khôi phục lại tình trạng ban đầu do thực hiện hành vi vi phạm</i> ”.
Điều 7	Đắk Lắk	Tại Điều 7 dự thảo: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu rút ngắn tiêu đề của điều này cho ngắn gọn, súc tích, dễ theo dõi, bảo đảm thống nhất về cách đặt tên các điều trong toàn bộ dự thảo.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định để bảo đảm rõ ràng, bao quát đầy đủ hành vi quy định tại Điều này.
	Quảng Trị	Tại khoản 2 Điều 7 đề nghị điều chỉnh lại như sau: “ <i>2. Phạt tiền từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi khai không trung thực, che giấu thông tin của cá nhân, tổ chức trong hồ sơ đăng ký tập sự hành nghề luật sư; đề nghị cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề luật sư; đề nghị cấp giấy đăng ký hành nghề luật sư, giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam của luật sư nước ngoài; đề nghị cấp giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư; đề nghị cấp giấy phép thành lập, giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài, công ty luật nước ngoài, chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam.</i> ” Lý do: để đảm bảo thống nhất với quy định của pháp luật về luật sư và khoản 1, khoản 5 và khoản 6 Điều 60 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.	Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ nghiên cứu tiếp thu sau khi pháp luật về nội dung được sửa đổi, bổ sung. Hiện nay, Luật Luật sư (sửa đổi) đã được Quốc hội đưa vào chương trình, xây dựng Luật năm 2026.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
Điều 8	Đồng Tháp	Khoản 6 Điều 8 dự thảo Nghị định quy định: “ <i>Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng</i> ”. Tại khoản 3 Điều 15 Pháp lệnh số 02/2022/UBTVQH15 ngày 18/8/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng có quy định xử phạt đối với luật sư thực hiện hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy, đề nghị rà soát, quy định cho phù hợp, hạn chế chồng chéo trong việc xác định hành vi, thẩm quyền lập biên bản, thẩm quyền ban hành quyết định xử phạt.	Quy định như dự thảo Nghị định đã bảo đảm thống nhất, đồng bộ với quy định của khoản 3 Điều 15 Pháp lệnh số 02/2022/UBTVQH15 ngày 18/8/2022 Xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng.
	Lạng Sơn	Tại điểm a khoản 7 Điều 8 dự thảo quy định “a) Hành nghề luật sư khi chưa có chứng chỉ hành nghề luật sư hoặc chưa gia nhập Đoàn luật sư”. Đề nghị sửa như sau: “a) Hành nghề luật sư khi không có chứng chỉ hành nghề luật sư hoặc chưa gia nhập Đoàn luật sư”. Lý do: Luật Luật sư quy định, Luật sư chỉ được hành nghề sau khi được cấp chứng chỉ hành nghề, do vậy cần quy định cụ thể.	Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu tiếp thu sau khi pháp luật về nội dung được sửa đổi, bổ sung. Hiện nay, Luật Luật sư (sửa đổi) đã được Quốc hội đưa vào chương trình, xây dựng Luật năm 2026.
	Hà Tĩnh	Tại Điều 8 dự thảo, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp: “Luật sư làm việc theo hợp đồng lao động chỉ được làm Trưởng chi nhánh của một chi nhánh của một tổ chức hành nghề luật sư”, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét bổ sung xử phạt vi phạm đối với luật sư vi phạm quy định nêu trên.	Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu tiếp thu sau khi pháp luật về nội dung được sửa đổi, bổ sung. Hiện nay, Luật Luật sư (sửa đổi) đã được Quốc hội đưa vào chương trình, xây dựng Luật năm 2026.
Điều 10	Điện Biên	Tại điểm c khoản 2 Điều 10 dự thảo Nghị định quy định: “ <i>Tổ chức lớp bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho luật sư không đúng quy định; không báo cáo với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho luật sư; không gửi đề đăng tải hoặc không</i> ”	Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu tiếp thu sau khi pháp luật về nội dung được sửa đổi, bổ sung. Hiện nay, Luật Luật sư (sửa đổi) đã được Quốc hội đưa vào chương trình, xây dựng Luật năm 2026.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		<i>đăng tải kế hoạch bồi dưỡng hằng năm và chương trình bồi dưỡng;</i>”. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc bỏ quy định đối với tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư về nội dung “không gửi đề đăng tải hoặc không đăng tải kế hoạch bồi dưỡng hằng năm và chương trình bồi dưỡng” vì Luật Luật sư và các văn bản hướng dẫn thi hành không có quy định về hành vi này. Bên cạnh đó, hiện nay tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư (Đoàn luật sư) đều không có kinh phí để đầu tư Công hoặc Trang thông tin điện tử	
	Đồng Tháp	Điểm d khoản 3 Điều 10 dự thảo Nghị định quy định về hành vi vi phạm của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư: “d) Không tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề luật sư hoặc đề nghị cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề luật sư không đúng thời hạn đối với các trường hợp đủ điều kiện theo quy định của pháp luật”. Đề nghị xem lại quy định này vì theo khoản 2 Điều 9 và khoản 2 Điều 11 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư là Sở Tư pháp.	Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu tiếp thu sau khi pháp luật về nội dung được sửa đổi, bổ sung. Hiện nay, Luật Luật sư (sửa đổi) đã được Quốc hội đưa vào chương trình, xây dựng Luật năm 2026.
Điều 16 Điều 16	Cao Bằng	Tại điểm q khoản 3 Điều 16; điểm e khoản 4 Điều 19; tên Điều 20 và khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 20; điểm d khoản 4 Điều 68, đề nghị thay cụm từ “hợp đồng, công chứng” bằng “giao dịch” để thống nhất với Luật Công chứng 2024 và Nghị định số 280/2025/NĐ-CP ngày 27/10/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2025/NĐ-CP	Tiếp thu.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	Thành phố Đà Nẵng; Lạng Sơn	Tại điểm b khoản 1 Điều 16 dự thảo quy định b) <i>Không mang theo thẻ công chứng viên khi hành nghề công chứng; mang thẻ công chứng viên không đúng thông tin...</i>). Đề nghị sửa như sau: “b) <i>Không đeo thẻ công chứng viên khi hành nghề công chứng; đeo thẻ công chứng viên không đúng thông tin...</i>”. Lý do: quy định mang theo, có thể để thẻ trong túi, không công khai cho khách hàng biết. Thành phố Đà Nẵng đề nghị điều chỉnh điểm b khoản 1 Điều 16 dự thảo Nghị định từ “b) <i>Không mang theo thẻ công chứng viên khi hành nghề công chứng; mang thẻ công chứng viên không đúng thông tin về tổ chức hành nghề công chứng trường hợp tổ chức hành nghề công chứng đã đổi tên</i>” thành “b) <i>Không xuất trình thẻ công chứng viên khi hành nghề công chứng; xuất trình thẻ công chứng viên không đúng thông tin về tổ chức hành nghề công chứng trường hợp tổ chức hành nghề công chứng đã đổi tên</i>” cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 38 Luật Công chứng năm 2024.	Tiếp thu ý kiến của thành phố Đà Nẵng
	Hà Tĩnh	Tại Điều 16 về vi phạm quy định hoạt động hành nghề công chứng: + Tại điểm c, d khoản 1, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung (nội dung in nghiêng) như sau: “<i>Không đảm bảo thời gian làm việc theo ngày, giờ làm việc của tổ chức hành nghề công chứng, trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định pháp luật</i>” nhằm bảo đảm tính hợp lý và khả thi của quy định, tránh việc xử phạt cứng nhắc đối với những trường hợp công chứng viên không thể thực hiện đúng thời gian làm việc do nguyên nhân khách quan như: ốm đau, bệnh tật, sự cố, thiên tai, dịch bệnh, ... + Tại điểm q khoản 4, đề nghị bổ sung (nội dung in nghiêng) như sau: “<i>Công chứng đối với tài sản sau khi</i>	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý quy định tại điểm c khoản 2 Điều 16 theo hướng: “ <i>Không đảm bảo thời gian làm việc theo ngày, giờ làm việc của tổ chức hành nghề công chứng, trừ trường hợp bất khả kháng hoặc có lý do chính đáng</i> ”.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		nhận được thông báo của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền áp dụng biện pháp ngăn chặn” vì nêu chưa nhận được thông báo, công chứng viên không biết tài sản đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn để có căn cứ từ chối việc công chứng.	
	Thành phố Đà Nẵng	- Bổ sung điểm a khoản 4 Điều 16 dự thảo Nghị định từ “a) Công chứng giao dịch về bất động sản ngoài phạm vi tỉnh, thành phố nơi tổ chức hành nghề công chứng đặt trụ sở, trừ trường hợp công chứng di chúc, văn bản từ chối nhận di sản là bất động sản và văn bản ủy quyền liên quan đến việc thực hiện các quyền đối với bất động sản” thành “a) Công chứng giao dịch về bất động sản ngoài phạm vi tỉnh, thành phố nơi tổ chức hành nghề công chứng đặt trụ sở, trừ trường hợp công chứng di chúc, văn bản từ chối nhận di sản là bất động sản và văn bản ủy quyền liên quan đến việc thực hiện các quyền đối với bất động sản, thỏa thuận xác lập chế độ tài sản của vợ chồng về bất động sản và công chứng việc sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, hủy bỏ các giao dịch này theo quy định của pháp luật” nhằm đảm bảo thống nhất với Điều 44 Luật Công chứng năm 2024	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý quy định tại điểm a khoản 4 Điều 16 dự thảo Nghị định.
	Phú Thọ	Quy định tại điểm i khoản 3 Điều 16 của dự thảo Nghị định: Quy định hành vi vi phạm quy định hoạt động hành nghề công chứng: “i) Không hướng dẫn, giải thích cho người yêu cầu công chứng hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của họ, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc công chứng”. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu để quy định cụ thể, chặt chẽ đối với hành vi vi phạm này, vì: Quy định như dự thảo sẽ rất khó chứng minh hành vi vi phạm trên thực tế do không cụ thể hướng dẫn bằng văn bản hay bằng lời nói (trường hợp bằng lời nói thì phải có căn cứ chứng minh là đã được hướng dẫn hay chưa).	Đây là nghĩa vụ đã được quy định rõ trong Luật Công chứng, do đó cần có hành vi xử lý nếu có vi phạm. Đối với việc xử phạt, người có thẩm quyền sẽ phải xem xét đầy đủ, toàn diện và có đủ căn cứ chứng minh mới có thể lập biên bản vi phạm và ra quyết định xử phạt theo quy định.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
Điều 17	Thành phố Đà Nẵng	Điều chỉnh quy định tại điểm a khoản 1 Điều 17 dự thảo Nghị định từ “a) <i>Không niêm yết hoặc niêm yết không đầy đủ... danh sách cộng tác viên phiên dịch tại trụ sở của tổ chức hành nghề công chứng</i>” thành “<i>Không niêm yết hoặc niêm yết không đầy đủ... danh sách cộng tác viên dịch thuật tại trụ sở của tổ chức hành nghề công chứng</i>” cho phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 36 Luật Công chứng năm 2024. + Điều chỉnh quy định tại điểm g khoản 4 Điều 17 dự thảo Nghị định từ: “g) <i>Không niêm yết việc thụ lý công chứng văn bản phân chia di sản trước khi thực hiện việc công chứng</i>” thành “g) <i>Không niêm yết việc tiếp nhận công chứng văn bản phân chia di sản trước khi thực hiện việc công chứng</i>” để đảm bảo thống nhất với quy định tại Điều 44 Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ.	- Hành vi này đã được chuyển sang Điều quy định về xử phạt đối với việc chứng thực chữ ký người dịch, vì hiện nay Luật Công chứng không còn quy định về công chứng bản dịch. - Nội dung đề xuất của địa phương đã được thể hiện trong dự thảo Nghị định (điểm d khoản 4 Điều 17 dự thảo Nghị định).
	Lạng Sơn	Tại điểm a khoản 1 Điều 17 dự thảo quy định phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với hành vi: “<i>không niêm yết hoặc niêm yết không đầy đủ ...danh sách cộng tác viên phiên dịch tại trụ sở của tổ chức hành nghề công chứng</i>”. Theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Luật Công chứng năm 2024 quy định “4. <i>Niem yết lịch làm việc, thủ tục công chứng, nội quy tiếp người yêu cầu công chứng, phí công chứng, phí, giá dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng và chi phí khác tại trụ sở của tổ chức mình; báo cáo Sở Tư pháp phê duyệt và niêm yết danh sách cộng tác viên dịch thuật của tổ chức mình</i>”. Theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Luật công chứng năm 2024 thì tổ chức hành nghề công chứng có trách nhiệm niêm yết danh sách cộng tác viên dịch thuật của tổ chức mình, tuy nhiên dự thảo quy định về việc niêm yết “danh sách cộng tác viên dịch thuật”, được hiểu là danh sách tất	Tiếp thu.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		cả các công tác viên dịch thuật, đề nghị xem xét quy định cho thống nhất.	
	Hà Tĩnh	Tại Điều 17 về vi phạm của tổ chức hành nghề công chứng: + Điểm k khoản 2 quy định hành vi “<i>Không thông báo bằng văn bản danh sách cộng tác viên phiên dịch của tổ chức hành nghề công chứng cho Sở Tư pháp nơi đặt trụ sở</i>”. Tuy nhiên, Điều 36 Luật Công chứng quy định tổ chức hành nghề công chứng có trách nhiệm “<i>báo cáo Sở Tư pháp phê duyệt và niêm yết danh sách cộng tác viên dịch thuật của tổ chức mình</i>”. Đồng thời, hành vi này đã được quy định tại điểm q khoản 1 Điều 17. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo không quy định hành vi tại điểm k khoản 2 Điều 17. + Đề nghị bổ sung việc xử phạt đối với các hành vi vi phạm quy định tại khoản 7 Điều 76 Luật Công chứng 2024 (xây dựng Điều lệ Văn phòng công chứng), Điều 59 Nghị định số 104/2025/NĐ-CP (chuyên đổi hồ sơ công chứng giấy sang lưu trữ điện tử). + Điểm n khoản 2 quy định hành vi “<i>Không chụp ảnh người yêu cầu công chứng ký văn bản công chứng trước sự chứng kiến của công chứng viên</i>”. Theo quy định tại Điều 46 Nghị định số 104/2025/NĐ-CP, trường hợp có nhiều người tham gia giao dịch ký văn bản công chứng tại cùng một thời điểm và cùng một địa điểm thì có thể chụp ảnh từng người hoặc tất cả những người ký trước sự chứng kiến công chứng viên. Tuy nhiên, việc áp dụng quy định này có thể xảy ra trường hợp một bên tham gia giao dịch ký trước vào văn bản, bên còn lại ký sau vào thời điểm khác, ảnh chụp được thực hiện riêng từng bên và không thể hiện được các bên ký văn bản công chứng cùng một thời điểm. Do đó, để tránh trường hợp “<i>công chứng treo</i>”,	Hành vi này đã được chuyển sang Điều quy định về xử phạt đối với việc chứng thực chữ ký người dịch, vì hiện nay Luật Công chứng không còn quy định về công chứng bản dịch.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét bổ sung hành vi quy định tại điểm n khoản 2 Điều 17 nêu trên thành: “<i>Không chụp ảnh, chụp ảnh không đầy đủ người yêu cầu công chứng ký văn bản công chứng trước sự chứng kiến của công chứng viên hoặc chụp ảnh đầy đủ nhưng không thể hiện được tất người yêu cầu công chứng ký văn bản công chứng cùng thời điểm</i>”.	
	Khánh Hòa, Quảng Ninh	Đề nghị bỏ điểm k khoản 2 Điều 17 của dự thảo quy định về “<i>Không thông báo bằng văn bản danh sách cộng tác viên phiên dịch của tổ chức hành nghề công chứng cho Sở Tư pháp nơi đặt trụ sở</i>;” (Điều khoản này kế thừa quy định của Nghị định số 82/2020/NĐ-CP) hiện nay không còn phù hợp vì: Luật Công chứng năm 2024 cùng các văn bản hướng dẫn thi hành không quy định thông báo bằng văn bản danh sách cộng tác viên phiên dịch của tổ chức hành nghề công chứng cho Sở Tư pháp nơi đặt trụ sở. Ngoài ra, dự thảo Nghị định đã bổ sung điểm q khoản 1 Điều 17 quy định: “q) <i>Không báo cáo Sở Tư pháp phê duyệt danh sách cộng tác viên phiên dịch của tổ chức mình</i>;”, sau khi đã được Sở Tư pháp phê duyệt cộng tác viên dịch thuật thì không cần thiết các tổ chức phải gửi thông báo bằng văn bản cộng tác viên dịch thuật của tổ chức mình cho Sở Tư pháp nữa.	Tiếp thu.
	Khánh Hòa	Tại khoản 8 Điều 17: đối với biện pháp khắc phục hậu quả buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm chưa quy định cụ thể áp dụng đối với trường hợp thu phí công chứng không đúng quy định. Lý do: có một số trường hợp tổ chức hành nghề công chứng thu phí công chứng thấp hơn quy định thì nếu đề nghị biện pháp khắc phục hậu quả là nộp lại số lợi bất hợp pháp thì sẽ xảy ra tình trạng bất hợp lý	Việc quy định biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi này là cần thiết và bao quát các trường hợp. Thực tế, nếu trong vụ việc mà không phát sinh số lợi thu được thì không áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả này. Tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo dự kiến bổ sung cụm từ (nếu có) để bảo đảm rõ ràng hơn.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	Quảng Trị	- Điểm i khoản 2 Điều 17 đề nghị bổ sung hành vi “<i>hoặc chia sẻ thông tin không đúng thời gian theo quy định</i>” sau cụm từ “Không chia sẻ...”, cụ thể điều chỉnh lại như sau: “<i>Không chia sẻ hoặc chia sẻ thông tin không đúng thời gian theo quy định lên phần mềm cơ sở dữ liệu công chứng về nguồn gốc tài sản, tình trạng giao dịch của tài sản và các thông tin khác về biện pháp ngăn chặn được áp dụng đối với tài sản có liên quan đến giao dịch do công chứng viên của tổ chức mình công chứng</i>”. - Đề nghị bổ sung các hành vi: + Góp vốn, chuyển nhượng vốn góp, rút vốn góp không đúng quy định của pháp luật; + Không ban hành quy định về mức thu giá dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến công chứng, nguyên tắc tính chi phí khác; + Công chứng viên không ký vào từng trang của giao dịch; + Hồ sơ công chứng không đầy đủ giấy tờ theo quy định của Luật Công chứng; - Điểm d khoản 2 Điều 17 bổ sung quy định: <i>thu chi phí khác mà không có thỏa thuận với người yêu cầu công chứng</i>; Điểm d khoản 2 Điều 17 bổ sung quy định: <i>Thu phí dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến công chứng và chi phí khác không đúng quy định của pháp luật</i>.	- Việc chia sẻ không bảo đảm thời gian quy định có thể do nhiều nguyên nhân mà chủ yếu là do hệ thống cơ sở dữ liệu thường xuyên bị quá tải, do đó việc phạt là không hợp lý. - Về đề xuất bổ sung hành vi vi phạm: + Đối với hành vi “Góp vốn, chuyển nhượng vốn góp, rút vốn góp không đúng quy định của pháp luật”, cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu, chỉnh lý tại điểm c khoản 6 Điều 16 dự thảo Nghị định. + Đối với các hành vi liên quan đến đến phí, giá dịch vụ, chi phí đã được quy định tại dự thảo Nghị định, ví dụ: Điểm a khoản 1 Điều 17 dự thảo Nghị định quy định hành vi “a) <i>Không niêm yết hoặc niêm yết không đầy đủ lịch làm việc; thủ tục công chứng; nội quy tiếp người yêu cầu công chứng; phí công chứng, giá tối đa đối với dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng, chi phí khác</i>”. + Đối với hành vi “Hồ sơ công chứng không đầy đủ giấy tờ theo quy định của Luật Công chứng”, không có căn cứ pháp lý trực tiếp quy định xử phạt đối với hành vi này. Đối với các trường hợp liên quan đến lưu trữ, dự thảo Nghị định đã có quy định xử phạt đối với hành vi này (thuộc về trường hợp lưu trữ không đúng quy định) và đã quy định chế tài xử phạt
	Tây Ninh	Tại điểm o khoản 1 Điều 17 của dự thảo Nghị định quy định xử phạt đối với hành vi “<i>Không đáp ứng các yêu cầu theo quy định về chụp ảnh người yêu cầu công chứng ký văn bản công chứng trước sự chứng kiến của công chứng viên</i>”, đề nghị sửa đổi, bổ sung thành “<i>Không đáp ứng các yêu cầu theo quy định về chụp ảnh người yêu cầu công</i>	Tiếp thu, chỉnh lý tại điểm m khoản 2 Điều 17 dự thảo Nghị định.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		<i>chứng ký hoặc điểm chỉ vào văn bản công chứng trước sự chứng kiến của công chứng viên”, cho phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 46 của Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.</i>	
	Tây Ninh	Điểm a, q khoản 1 Điều 17 dự thảo Nghị định quy định: <i>“1. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:</i> <i>a) Không niêm yết hoặc niêm yết không đầy đủ lịch làm việc; thủ tục công chứng; nội quy tiếp người yêu cầu công chứng; phí công chứng, giá tối đa đối với dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng, chi phí khác; danh sách cộng tác viên phiên dịch tại trụ sở của tổ chức hành nghề công chứng;</i> <i>... q) Không báo cáo Sở Tư pháp phê duyệt danh sách cộng tác viên dịch của tổ chức mình;”</i> Tuy nhiên, tại khoản 4 Điều 36 Luật Công chứng năm 2024 quy định: <i>“Điều 36. Nghĩa vụ của tổ chức hành nghề công chứng:4. Niêm yết lịch làm việc, thủ tục công chứng, nội quy tiếp người yêu cầu công chứng, phí công chứng phí, giá dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng và chi phí khác tại trụ sở của tổ chức mình; báo cáo Sở Tư pháp phê duyệt và niêm yết danh sách cộng tác viên dịch thuật của tổ chức mình.”</i> Đề nghị chỉnh sửa để đảm bảo thống nhất với thuật ngữ tại Luật Công chứng năm 2024.	Tiếp thu chỉnh sửa quy định tại điểm a khoản 1 Điều 17 dự thảo Nghị định phù hợp với khoản 4 Điều 36 Luật Công chứng quy định về nghĩa vụ của tổ chức hành nghề công chứng:4. <i>Niêm yết lịch làm việc, thủ tục công chứng, nội quy tiếp người yêu cầu công chứng, phí công chứng phí, giá dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng và chi phí khác tại trụ sở của tổ chức mình; báo cáo Sở Tư pháp phê duyệt và niêm yết danh sách cộng tác viên dịch thuật của tổ chức mình.”.</i>
Điều 19	Thành phố Đà Nẵng	Tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị định số 280/2025/NĐ-CP ngày 27/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch, được sửa đổi, bổ	Tiếp thu, chỉnh lý quy định tại điểm e khoản 4 Điều 19 dự thảo Nghị định thành <i>“Chứng thực chữ ký trong trường hợp người yêu cầu chứng thực xuất trình Căn cước điện tử hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc Thẻ căn cước hoặc Giấy chứng</i>

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		sung bởi Nghị định số 07/2025/NĐ-CP (Nghị định số 280/2025/NĐ-CP) quy định: “b) Thay thế cụm từ “Giấy chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Thẻ căn cước/Căn cước điện tử/Giấy chứng nhận căn cước hoặc Hộ chiếu/giấy tờ xuất nhập cảnh/giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế” tại khoản 2 Điều 25 bằng cụm từ “Căn cước điện tử hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc Thẻ căn cước hoặc Giấy chứng nhận căn cước hoặc Hộ chiếu hoặc giấy tờ xuất nhập cảnh hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế”; do đó, đề nghị điều chỉnh hành vi quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 19 dự thảo Nghị định từ “đ) Chứng thực chữ ký trong trường hợp người yêu cầu chứng thực xuất trình bản chính hoặc bản sao có chứng thực thẻ căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu không còn giá trị sử dụng” thành “đ) Chứng thực chữ ký trong trường hợp người yêu cầu chứng thực xuất trình Căn cước điện tử hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc Thẻ căn cước hoặc Giấy chứng nhận căn cước hoặc Hộ chiếu hoặc giấy tờ xuất nhập cảnh hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế không còn giá trị sử dụng”.	nhận căn cước hoặc Hộ chiếu hoặc giấy tờ xuất nhập cảnh hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế không còn giá trị sử dụng”.
	Khánh Hòa; Hà Tĩnh	Điểm a khoản 3 Điều 19 dự thảo quy định hành vi “Chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký mà không ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu theo đúng quy định”. Tuy nhiên, đối với bản sao và văn bản đề nghị chứng thực chữ ký mà không được ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu của người, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền thì chưa hoàn thành việc chứng thực và văn bản đó chưa có giá trị pháp lý. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo quy định lại hành vi trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý quy định tại khoản 3 Điều 19 dự thảo Nghị định với các hành vi cụ thể như: b) Không ký ghi rõ họ tên, đóng dấu tổ chức thực hiện chứng thực theo quy định; không ghi lời chứng vào trang cuối của bản sao giấy tờ, văn bản có từ 02 trang trở lên; không đóng dấu giáp lai đối với bản sao giấy tờ, văn bản có từ 02 tờ trở lên; c) Chứng thực chữ ký trong trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký trước mặt người thực hiện chứng thực hoặc không ký trước mặt người tiếp nhận hồ sơ chứng thực chữ ký;

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
			<i>h) Chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký, chứng thực điểm chỉ hoặc chứng thực trong trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, điểm chỉ được mà không ghi vào sổ chứng thực.</i>
	Hà Tĩnh	Tại Điều 19 về chứng thực bản sao, chứng thực chữ ký, điểm c, đ khoản 3 có quy định mức phạt đối với các hành vi không ghi lời chứng trong văn bản chứng thực, không lưu trữ sổ chứng thực, giấy tờ, văn bản đã chứng thực đối với việc chứng thực chữ ký. Tuy nhiên, đối với việc chứng thực hợp đồng, giao dịch tại Điều 20 và chứng thực chữ ký người dịch tại Điều 21 không quy định các hành vi này. Do đó, đề nghị bổ sung quy định xử phạt đối với các hành vi không ghi lời chứng, không lưu trữ sổ chứng thực tại Điều 20, 21 dự thảo Nghị định.	Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát tiếp thu, bổ sung quy định xử phạt đối với các hành vi không ghi lời chứng, không lưu trữ sổ chứng thực tại Điều 20, 21 dự thảo Nghị định.
	Hà Nội	Đề nghị bổ sung hành vi “Không lập sổ chứng thực” vào Điều 19 dự thảo Nghị định vì trên thực tế một số văn phòng công chứng xem nhẹ việc lập sổ theo dõi chứng thực	Tiếp thu.
Điều 20	Quảng Trị	Bổ sung các hành vi: - Bổ sung quy định xử phạt đối với trường hợp không có người làm chứng trong trường hợp người yêu cầu chứng thực không đọc được, không viết được. - Chứng thực giao dịch trong trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký trước mặt người tiếp nhận hồ sơ; - Chứng thực giao dịch có nội dung trái quy định của pháp luật, đạo đức xã hội; - Chứng thực giao dịch trong trường hợp người yêu cầu chứng thực không nhận thức và làm chủ được hành vi của mình.	- Đề xuất của địa phương chưa có căn cứ pháp lý để quy định hành vi vi phạm. Các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan không quy định nghĩa vụ, trách nhiệm, yêu cầu phải có người làm chứng. - Đối với các hành vi “Chứng thực giao dịch trong trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký trước mặt người tiếp nhận hồ sơ”; “Chứng thực giao dịch có nội dung trái quy định của pháp luật, đạo đức xã hội”; “Chứng thực giao dịch trong trường hợp người yêu cầu chứng thực không nhận thức và làm chủ được hành vi của mình”, các hành vi này được thực hiện bởi chủ thể là công chức cấp

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
			xã. Trong khi đó, theo quy định tại Nghị định số 118/2021/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP) quy định: “<i>Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người thuộc lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu thực hiện hành vi vi phạm khi đang thi hành công vụ, nhiệm vụ và hành vi vi phạm đó thuộc công vụ, nhiệm vụ, thì không bị xử phạt theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, mà bị xử lý theo quy định của pháp luật có liên quan</i>”.
Điều 21	Ninh Bình	Tại khoản 2 Điều 21 dự thảo Nghị định quy định: “Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với hành vi dịch sai để trục lợi”. Đề nghị cơ quan soạn thảo quy định cụ thể thế nào là hành vi trục lợi để làm cơ sở cho áp dụng trên thực tiễn.	Tiếp thu, chỉnh lý tại điểm a khoản 3 Điều này thành “Dịch không chính xác với giấy tờ, văn bản cần dịch”.
Điều 24	Cao Bằng	Tại Điều 24 để đảm bảo thống nhất trong dự thảo, đề nghị dự thảo bổ sung quy định hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm tại các khoản 1, 2, 3 Điều 24 để thống nhất với Điều 3 của dự thảo	Tiếp thu bổ sung quy định về biện pháp khắc phục hậu quả đối với những hành vi vi phạm quy định tại Điều 24 dự thảo Nghị định.
Điều 25	Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Điện Biên	Tại điểm d khoản 1 Điều 25, đề nghị xem xét, rà soát lại quy định: “<i>không tạo điều kiện để người giám định tư pháp thực hiện giám định</i>”, vì nội dung chưa phù hợp với tên gọi của Điều 25 và đây không phải là hành vi vi phạm của giám định viên tư pháp mà thuộc về tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động giám định tư pháp (quy định này đang được hiểu là bản thân Giám định viên tư pháp không tạo điều kiện cho mình thực hiện giám định).	Tiếp thu chỉnh lý theo hướng chuyển hành vi này là hành vi vi phạm của văn phòng giám định tư pháp tại Điều 26 dự thảo Nghị định.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	Cao Bằng	Tại điểm c khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 25 và điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 26 của dự thảo đều quy định mức phạt đối với hành vi không thực hiện việc lập, lưu giữ hồ sơ giám định. Đồng thời tại Điều 25, 26 về cơ bản các hành vi, mức phạt tương đồng, để tránh trùng lặp đề nghị dự thảo xem xét quy định cho phù hợp	Tại Điều 25 quy định những hành vi vi phạm của giám định viên tư pháp, Điều 26 quy định những hành vi vi phạm của văn phòng giám định tư pháp. Giám định viên tư pháp và văn phòng giám định tư pháp có một số hành vi vi phạm tương tự nhau, tuy nhiên tùy từng giai đoạn thực hiện giám định tư pháp mà hành vi vi phạm thuộc về trách nhiệm của giám định viên tư pháp hoặc văn phòng giám định tư pháp.
Điều 28	Thành phố Đà Nẵng	Điểm a khoản 6 Điều 28 dự thảo Nghị định quy định: “6. Tước quyền sử dụng chứng chỉ hành nghề đấu giá từ 09 tháng đến 12 tháng đối với một trong các hành vi sau: a) Lập danh sách không về người đăng ký tham gia đấu giá hoặc lập hồ sơ không hoặc lập hồ sơ giả tham gia đấu giá mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự;...”. Tuy nhiên, tại điểm b khoản 7 Điều 28 dự thảo Nghị định quy định hình thức xử phạt bổ sung: “b) Tước quyền sử dụng chứng chỉ hành nghề đấu giá từ 06 tháng đến 09 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm h khoản 3 và điểm a khoản 6 Điều này”. Việc quy định hình thức xử phạt tước quyền sử dụng chứng chỉ hành nghề vừa là hình phạt chính tại điểm a khoản 6 Điều 28, vừa là hình thức xử phạt bổ sung tại điểm b khoản 7 Điều 28 là trái với nguyên tắc quy định tại khoản 2 Điều 21 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ quy định áp dụng hình thức xử phạt bổ sung đối với hành vi tại điểm a khoản 6 Điều 28.	Lỗi kỹ thuật trong viện dẫn. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và chỉnh lý lại.
Điều 29	Đồng Tháp	Tại Điều 29 của dự thảo Nghị định: + Điểm d khoản 1: “d) Ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản hoặc thành lập hội đồng đấu giá tài sản khi chưa có giá khởi điểm, trừ trường hợp tổ chức mà Nhà nước sở	Tiếp thu chỉnh lý tại dự thảo Nghị định.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		<i>hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng tự đấu giá hoặc pháp luật có quy định khác;”. Đề nghị điều chỉnh cụm từ “Chính phủ” thành “Ngân hàng Nhà nước Việt Nam” để phù hợp với quy định tại điểm c khoản 45 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản;</i> <i>Điểm đ khoản 1: “đ) Không thông báo công khai hoặc thông báo không đúng quy định trên trang thông tin điện tử của mình và Cổng đấu giá tài sản quốc gia về đấu giá tài sản về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản”. Đề nghị bỏ cụm từ “về đấu giá tài sản” để phù hợp với quy định tại điểm e khoản 45 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản;</i> <i>+ Điểm a khoản 3: “a) Không bán đấu giá đối với tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá”. Đề nghị thay cụm từ “bán đấu giá” thành “đấu giá” và thay cụm từ “bán thông qua đấu giá” thành “đấu giá” để phù hợp với quy định tại điểm d và điểm đ khoản 45 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản.</i>	
	Quảng Trị	Bổ sung hành vi “ <i>Nộp tiền trúng đấu giá không đúng thời hạn theo quy định</i> ”.	Không tiếp thu do nộp tiền trúng đấu giá không nằm trong trình tự, thủ tục đấu giá, được thực hiện trên cơ sở quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá của cơ quan có thẩm quyền hoặc hợp đồng mua bán giữa người có tài sản và người trúng đấu giá. Hơn nữa, việc không nộp tiền trúng đấu giá thì người tham gia còn bị phạt hợp đồng, mất tiền cọc và các chế tài khác theo quy định pháp luật.
Điều 30	Hà Nội	Đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc hành vi “ <i>Không kiểm tra thông tin về quyền được bán tài sản do người có tài sản cung cấp dẫn đến việc đấu giá đối với tài sản không được phép bán hoặc tài sản chưa đủ điều kiện đấu giá theo</i>	Không tiếp thu do đây là nghĩa vụ của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đã được quy định trong Luật Đấu giá tài sản.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		<i>quy định</i>” quy định tại điểm e khoản 3 Điều 30 Dự thảo vì mặc dù theo quy định tại khoản 3 Điều 33 Luật Đấu giá tài sản thì “<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trách nhiệm kiểm tra thông tin về quyền được bán tài sản do người có tài sản đấu giá cung cấp</i>”. Tuy nhiên, trong thực tiễn thi hành, việc kiểm tra thông tin về quyền được bán tài sản của tổ chức hành nghề đấu giá gặp nhiều khó khăn. Tổ chức hành nghề đấu giá cũng như đấu giá viên không có chuyên môn sâu trong việc xác định quyền được bán tài sản. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo quy định trách nhiệm thuộc về người có tài sản khi mang tài sản ra đấu giá	
	Quảng Trị	Bổ sung hành vi “Không trả tiền lãi phát sinh từ tiền đặt trước theo quy định”.	Tiếp thu bổ sung tại điểm b khoản 2 Điều 30 dự thảo Nghị định.
Điều 37	Lai Châu	Tại điểm c, khoản 2, Điều 37 của dự thảo Nghị định quy định: Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau “c) Sử dụng giấy tờ của người khác để làm thủ tục đăng ký khai sinh”. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu chỉnh sửa dự thảo văn bản theo hướng nâng mức xử phạt đối với hành vi vi phạm này vì hậu quả mà hành vi phạm hành chính này gây ra không chỉ đơn thuần là làm sai lệch dữ liệu hộ tịch mà còn có thể tạo nên những hệ lụy, hậu quả pháp lý nghiêm trọng, gây ra những thiệt hại ..., đặc biệt với các trường hợp giả mạo khai sinh để hưởng chế độ. Thực tế cho thấy, cơ quan đăng ký hộ tịch phải mất nhiều thời gian xác minh thông tin của cả hai bên (người khai và người bị mạo danh), ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý. Tương tự như trên, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu chỉnh sửa dự thảo Nghị định theo hướng nâng mức xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 38.	Mức phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đã phù hợp với hành vi vi phạm, Ngoài bị áp dụng phạt tiền, cá nhân, tổ chức vi phạm còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, hình thức xử phạt bổ sung đối với hành vi vi phạm.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
Điều 40	Điện Biên	Điểm d khoản 2 Điều 40 dự thảo quy định về “ <i>sử dụng giấy xác nhận tình trạng hôn nhân không đúng mục đích ghi trong giấy xác nhận</i> ”, đề nghị cân nhắc bỏ nội dung này vì giấy xác nhận tình trạng hôn nhân đã ghi rõ mục đích cấp, vì vậy tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ có thành phần là giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, người tiếp nhận phải thực hiện việc kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ hợp lệ, đúng mục đích thì mới tiếp nhận.	Tiếp thu bỏ điểm d khoản 1 Điều 40 dự thảo Nghị định.
Điều 46	Bộ Ngoại giao	Khoản 4 Điều 46, dự thảo đã quy định xử phạt với hành vi truy cập trái phép, trộm cắp, phá hoại thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc tịch nhưng mức phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng có thể chưa đủ nghiêm khắc và chưa tương xứng với mức thiệt hại gây ra cho hành vi đánh cắp, phá hoại cơ sở dữ liệu quốc tịch của các cá thể hoặc nhóm “hacker” chuyên nghiệp.	Mức phạt tiền dưới 30.000.000 đồng đã phù hợp với mức phạt tối đa của Cục trưởng Cục hành chính tư pháp quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 88 dự thảo Nghị định. Bên cạnh đó, điểm c Khoản 6 Điều 46 dự thảo Nghị định cũng đã có quy định về buộc chịu mọi chi phí để khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 46 dự thảo Nghị định.
	Cục Hành chính tư pháp	Đề nghị chỉnh lý điểm a khoản 2 Điều 46 dự thảo Nghị định như sau: “a) <i>Khai báo thông tin, cam đoan sai sự thật trong hồ sơ đề nghị xin nhập, xin trở lại, xin thôi quốc tịch Việt Nam; hồ sơ xin xác nhận có quốc tịch Việt Nam; hồ sơ xin xác nhận là người gốc Việt Nam;</i> ”. Căn cứ pháp lý của việc đề xuất chỉnh lý: + Việc cam đoan khi làm các thủ tục giải quyết các việc về quốc tịch được quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 9; điểm a khoản 3 Điều 13; điểm a khoản 3 Điều 17 Nghị định số 191/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam; + Việc cam đoan sai sự thật là một trong những hành vi không được thực hiện khi làm thủ tục giải quyết	Tiếp thu.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		các việc về quốc tịch quy định tại điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 191/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam.	
Điều 47	Hà Tĩnh, Nghệ An	Điều 47 quy định mức phạt đối với hành vi “ <i>Tẩy xoá, sửa chữa làm sai lệch nội dung giấy tờ do cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền cấp để làm các thủ tục đăng ký hộ tịch khác</i> ” là từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng. Tuy nhiên cũng hành vi này đối với sự kiện hộ tịch trước đó thì mức phạt từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, điều chỉnh quy định để bảo đảm tính thống nhất và hợp lý giữa các hành vi vi phạm có cùng tính chất.	Tiếp thu, chỉnh sửa mức phạt đối với hành vi “ <i>Tẩy xoá, sửa chữa làm sai lệch nội dung giấy tờ do cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền cấp để làm các thủ tục đăng ký hộ tịch khác</i> ” từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng thành từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng (khoản 1 Điều 47) để bảo đảm tính thống nhất.
Điều 52	Bộ Quốc phòng	Tại điểm a khoản 3 Điều 52, đề nghị bỏ cụm từ “thỏa thuận quốc tế”. Lý do: Vì, chủ thể tham gia thỏa thuận quốc tế là các cơ quan nhà nước của Việt Nam được quy định tại khoản 2 Điều 2 Luật Thỏa thuận quốc tế năm 2020 và không thuộc đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 5 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi, bổ sung năm 2020, năm 2025.	(Xin ý kiến Tổ soạn thảo – Vụ Hợp tác quốc tế)
Điều 57	Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước	Để đảm bảo quy định về hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả trong hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm trong dự thảo Nghị định phù hợp với pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm; đảm bảo thống nhất trong cách hiểu và thuận lợi trong việc áp dụng, đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo sửa Điều 57 dự thảo Nghị định như sau: “ <i>Điều 57. Hành vi vi phạm quy định về đăng ký biện pháp bảo đảm</i> <i>1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hành vi tẩy xoá, sửa chữa làm sai lệch nội dung Văn bản</i>	Tiếp thu. Về hình thức xử phạt bổ sung, cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất quy định theo Phương án 01.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		<i>chứng nhận hoặc Văn bản thông báo hoặc Văn bản cung cấp thông tin của cơ quan đăng ký, cơ quan có thẩm quyền cung cấp thông tin hoặc Phiếu yêu cầu có chứng nhận của cơ quan đăng ký.</i> <i>2. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:</i> <i>a) Giả mạo chữ ký của người yêu cầu đăng ký, bên bảo đảm, bên nhận bảo đảm trong Phiếu yêu cầu; người đề nghị trong Văn bản đề nghị chỉnh lý thông tin có sai sót; người yêu cầu trong Văn bản đề nghị cấp tài khoản đăng ký cấp tài khoản đăng ký trực tuyến, cấp mã số cơ sở dữ liệu;</i> <i>b) Giả mạo chữ ký của người có thẩm quyền của cơ quan đăng ký, cơ quan có thẩm quyền cung cấp thông tin, cơ quan cấp tài khoản đăng ký trực tuyến, cơ quan cấp mã số cơ sở dữ liệu; giả mạo chữ ký trong văn bản của cơ quan thi hành án dân sự, của Chấp hành viên về việc thông báo kê biên hoặc giải toả kê biên tài sản thi hành án là tài sản bảo đảm hoặc về việc yêu cầu tạm dừng, dừng việc đăng ký đối với tài sản mà bên bảo đảm là người phải thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự; giả mạo chữ ký trong văn bản của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng hoặc của cơ quan khác có thẩm quyền, của người khác có thẩm quyền về việc yêu cầu không thực hiện đăng ký.</i> <i>3. Hình thức xử phạt bổ sung:</i> <i>Phương án 1:</i> <i>a) Tịch thu tang vật là Văn bản chứng nhận, Văn bản thông báo, Văn bản cung cấp thông tin, Phiếu yêu cầu có chứng nhận của cơ quan đăng ký bị tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch</i>	

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		nội dung đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này; b) Tịch thu tang vật là Phiếu yêu cầu, Văn bản đề nghị chỉnh lý thông tin có sai sót, Văn bản đề nghị cấp tài khoản đăng ký cấp tài khoản đăng ký trực tuyến, cấp mã số cơ sở dữ liệu tại điểm a khoản 2 Điều này; c) Tịch thu tang vật là văn bản của cơ quan thi hành án dân sự, của Chấp hành viên về việc thông báo kê biên hoặc giải toả kê biên tài sản thi hành án là tài sản bảo đảm hoặc về việc yêu cầu tạm dừng, dừng việc đăng ký đối với tài sản mà bên bảo đảm là người phải thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự, văn bản của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng hoặc của cơ quan khác có thẩm quyền, của người khác có thẩm quyền về việc yêu cầu không thực hiện đăng ký quy định tại điểm b khoản 2 Điều này. Phương án 2: Tịch thu tang vật là văn bản, giấy tờ bị tẩy xóa, sửa chữa, bị giả mạo chữ ký nêu tại khoản 1, khoản 2 Điều này. 4. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc nộp lại bản chính giấy tờ, văn bản bị tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung cho cơ quan, người có thẩm quyền đã cấp đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này, trừ trường hợp bản chính đã bị tịch thu theo quy định tại khoản 3 Điều này.” Trên cơ sở đó, đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo đồng bộ nội dung trên vào bản so sánh, thuyết minh dự thảo Nghị định với quy định pháp luật hiện hành	
Điều 58	Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và	Tên gọi của Điều 58 dự thảo Nghị định là “ <i>Hành vi vi phạm quy định về khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu,</i>	Tiếp thu.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	Bồi thường nhà nước	<i>đăng ký trực tuyến biện pháp bảo đảm</i> ” chưa thực sự rõ ràng, có thể dẫn đến cách hiểu không thống nhất. Do đó, để đảm bảo sự thống nhất trong áp dụng, thực hiện, đề nghị sửa tên Điều 58 như sau: “Hành vi vi phạm quy định về khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu, vi phạm quy định về đăng ký trực tuyến biện pháp bảo đảm”.	
Điều 61	Lai Châu, Sơn La	Điều 61 dự thảo Nghị định vẫn giữ nguyên so với Điều 58 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP quy định về Hành vi tảo hôn, tổ chức tảo hôn. Tuy nhiên: - Tại khoản 1 (hành vi tảo hôn) chưa quy định rõ chủ thể là người chưa đủ tuổi kết hôn, người đã thành niên kết hôn với người chưa đủ tuổi, hay cả hai bên đều bị xử phạt vi phạm hành chính. Trên thực tế, Luật Hôn nhân và gia đình 2014 (Điều 8) chỉ quy định độ tuổi kết hôn, nhưng không nói rõ khi vi phạm thì xử lý cả hai bên hay chỉ người tổ chức dẫn đến một số địa phương lúng túng khi xử phạt, vì nếu cả hai đều chưa đủ tuổi, việc xử phạt có thể không khả thi (người chưa đủ 16 tuổi không bị xử phạt hành chính). - Tại khoản 2: (hành vi tổ chức tảo hôn) chưa làm rõ chủ thể “tổ chức” là ai: cha mẹ, người thân, người đứng đầu tổ chức tôn giáo, trưởng bản, người chủ hôn, hay cán bộ thôn bản... dẫn đến khó áp dụng trong thực tế, đặc biệt ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. - Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung, làm rõ chủ thể của hành vi tại khoản 1, khoản 2 Điều 61, cụ thể: + Xác định rõ chủ thể của hành vi tảo hôn gồm (i) người thành niên kết hôn với người chưa thành niên; (ii) người đã thành niên cố ý tổ chức, giúp sức cho việc kết hôn trái quy định về tuổi;	- Đối với hành vi “<i>tổ chức lấy vợ, lấy chồng cho người chưa đủ tuổi kết hôn</i>” (khoản 1 Điều 61 dự thảo Nghị định): Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 Luật XLVPHC, “<i>nhiều người cùng thực hiện một hành vi vi phạm hành chính thì mỗi người vi phạm đều bị xử phạt về hành vi vi phạm hành chính đó</i>”. Do vậy, tùy từng trường hợp cụ thể, nếu cha mẹ, người thân, người đứng đầu tổ chức tôn giáo, trưởng bản, người chủ hôn, hay cán bộ thôn bản... có hành vi tổ chức lấy vợ, lấy chồng cho người chưa đủ tuổi kết hôn thì có thể xem xét xử phạt đối với từng chủ thể. - Đối với hành vi “<i>duy trì quan hệ vợ chồng trái pháp luật với người chưa đủ tuổi kết hôn mặc dù đã có bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án</i>” (khoản 2 Điều 61 dự thảo Nghị định): Tương tự như giải trình đối với khoản 1 Điều 61. Bên cạnh đó, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 Luật XLVPHC, đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính là “<i>Người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi bị xử phạt vi phạm hành chính về vi phạm hành chính do cố ý; người từ đủ 16 tuổi trở lên bị xử phạt vi phạm hành chính về mọi vi phạm hành chính</i>”. Đồng thời, Luật XLVPHC cũng đã có các quy định về nguyên tắc xử lý đối với trường hợp

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		+ Làm rõ chủ thể của hành vi tổ chức tảo hôn là cá nhân, tổ chức có hành vi thực hiện, vận động, sắp xếp, chứng kiến hoặc tạo điều kiện cho việc kết hôn trái quy định. + Xem xét quy định miễn xử phạt đối với người chưa đủ tuổi kết hôn (dưới 16 tuổi), thay vào đó là biện pháp giáo dục, tuyên truyền tại cộng đồng.	người chưa thành niên vi phạm pháp luật. Do vậy, đối với các vụ việc cụ thể, người có thẩm quyền căn cứ quy định của Luật XLVPHC và quy định của Nghị định này để xem xét xử lý.
Điều 62	Bộ Quốc phòng	Tại khoản 1 Điều 62 của dự thảo Nghị định, đề nghị chỉnh lý lại thành “1. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau: a) Đang có vợ, có chồng mà kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng với người khác; chưa có vợ, chưa có chồng kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng người đang có vợ chồng.” Lý do: Để đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.	Quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 được cụ thể hóa rõ ràng tại các hành vi của khoản 1 Điều 62 dự thảo Nghị định, do vậy, cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất giữ nguyên như quy định tại dự thảo hiện hành.
	Lai Châu	Khoản 1 Điều 62 của dự thảo Nghị định quy định như sau: “1. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau: a) Đang có vợ hoặc đang có chồng mà kết hôn với người khác, chưa có vợ hoặc chưa có chồng mà kết hôn với người mà mình biết rõ là đang có chồng hoặc đang có vợ; b) Đang có vợ hoặc đang có chồng mà chung sống như vợ chồng với người khác; c) Chưa có vợ hoặc chưa có chồng mà chung sống như vợ chồng với người mà mình biết rõ là đang có chồng hoặc đang có vợ; d) Kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng giữa người đã từng là cha, mẹ nuôi với con nuôi, cha chồng với con dâu, mẹ vợ với con rể, cha dượng với con riêng của vợ, mẹ kế với con riêng của chồng;	Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan chủ trì soạn thảo tăng mức phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng thành phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với các hành vi vi phạm tại khoản 1 Điều 62 dự thảo Nghị định.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		<i>đ) Cản trở kết hôn, yêu sách của cải trong kết hôn hoặc cản trở ly hôn”.</i> Sở Tư pháp nhận thấy việc quy định mức phạt tiền đối với các hành vi vi phạm như quy định tại khoản 1 Điều 62 của dự thảo Nghị định là thấp, chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả mà hành vi vi phạm gây ra cho gia đình, xã hội, không đủ sức răn đe, ngăn ngừa hành vi vi phạm. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, tăng mức phạt tiền đối với nhóm hành vi trên.	
	Lai Châu	Tại khoản 3 Điều 62 của dự thảo Nghị định quy định như sau: “3. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm quy định tại các điểm d và đ khoản 2 Điều này”. Quy định biện pháp khắc phục hậu quả các hành vi vi phạm tại điểm d và đ khoản 2 Điều này là chưa đầy đủ, vì ngoài mục đích nhằm hưởng chế độ ưu đãi của Nhà nước khi kết hôn hoặc trốn tránh nghĩa vụ vụ tài sản, vi phạm chính sách, pháp luật về dân số...khi ly hôn thì hành vi đó còn thể gây hậu quả khác như: việc như nhập quốc tịch Việt Nam không đúng quy định hoặc các đạt các mục đích khác không liên quan đến lợi ích kinh tế... Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung biện pháp khắc phục hậu quả cho phù hợp.	Nếu hành vi có thể gây hậu quả khác như: việc như nhập quốc tịch Việt Nam không đúng quy định hoặc các đạt các mục đích khác không liên quan đến lợi ích kinh tế... mà cấu thành hành vi vi phạm khác như trong lĩnh vực quốc tịch thì đã có chế tài xử lý đối với hành vi vi phạm.
Điều 63	Bộ Y tế	Đề nghị cân nhắc tăng mức phạt đối với quy định về hành vi vi phạm quy định về sinh con tại khoản 1 Điều 63 dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã như sau: “<i>Phạt tiền từ</i>	Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu và điều chỉnh mức phạt tại khoản 1 Điều 63 dự thảo Nghị định như sau: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi thực hiện sinh con bằng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản vì mục đích thương mại, sinh sản vô tính, mang thai hộ vì mục đích thương mại.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		<i>10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi thực hiện sinh con bằng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản vì mục đích thương mại, sinh sản vô tính, mang thai hộ vì mục đích thương mại”.</i>	
Điều 65	Cục Quản lý thi hành án dân sự	Tại điểm a khoản 2 Điều 65, cụm từ “theo yêu cầu của người có thẩm quyền thi hành án mà không có lý do chính đáng” bị trùng lặp hai lần, do đó đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo chỉnh sửa nội dung “ <i>Không cung cấp thông tin định danh cá nhân, thông tin liên quan đến tài sản bị xử lý để thi hành án theo yêu cầu của người có thẩm quyền thi hành án mà không có lý do chính đáng; không giao giấy tờ liên quan đến tài sản bị xử lý để thi hành án theo yêu cầu của người có thẩm quyền thi hành án mà không có lý do chính đáng</i> ” thành “ <i>Không cung cấp thông tin định danh cá nhân, thông tin tài sản, không giao giấy tờ liên quan đến tài sản bị xử lý để thi hành án theo yêu cầu của người có thẩm quyền thi hành án mà không có lý do chính đáng</i> ”.	Đề xuất giữ nguyên để bảo đảm rõ ràng, tránh phát sinh cách hiểu và áp dụng khác nhau trong thực tiễn thi hành Nghị định.
	Nghệ An	Tại điểm d khoản 3 Điều 65 Dự thảo quy định: "Cung cấp chứng cứ sai sự thật cho cơ quan thi hành án dân sự". Từ "chứng cứ" được sử dụng liên quan đến phạm vi của các hoạt động tố tụng mà không phù hợp trong giai đoạn thi hành án dân sự. Vì vậy, đề nghị xem xét thay thế bằng cụm từ "tài liệu, thông tin" để phù hợp hơn với tính chất hoạt động thi hành án dân sự.	Tiếp thu.
Điều 68	An Giang	Điểm b Khoản 2 Điều 68: Sửa lỗi kỹ thuật vi bằng không đúng quy định. Đề nghị cơ quan soạn thảo cần quy định rõ về định nghĩa “lỗi kỹ thuật” trong vi bằng (là những lỗi đánh máy, lỗi chính tả hay lỗi sai số liệu...không làm thay đổi bản chất sự kiện được ghi nhận). Về thủ tục và thẩm quyền để sửa lỗi kỹ thuật. Ví dụ: Chủ thể nào được phép	Hiện nay, Điều 41 Nghị định số 08/2020/NĐ-CP của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại đã quy định rõ về sửa lỗi kỹ thuật vi bằng.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		sửa (chỉ Thừa phát lại đã lập vi bằng hay Trưởng Văn phòng; thời hạn sửa, 3 có thông báo cho Sở Tư pháp không và phương pháp sửa (sửa trực tiếp, sửa bằng văn bản đính kèm hay thông qua hệ thống điện tử). Đề nghị cơ quan soạn thảo xác định rõ việc giữa “sửa lỗi kỹ thuật” và “sửa nội dung vi bằng”. Vì mức phạt từ 3.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng là tương đối nghiêm khắc.	
	Hà Nội	Đề nghị bỏ áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả “Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.” đối với hành vi “Vi phạm quy tắc đạo đức nghề nghiệp thừa phát lại theo quy định của pháp luật” (điểm i Khoản 4 Điều 68) vì hành vi này không có căn cứ để xác định số lợi bất hợp pháp	Tiếp thu bỏ biện pháp khắc phục hậu quả “Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.” đối với hành vi “Vi phạm quy tắc đạo đức nghề nghiệp thừa phát lại theo quy định của pháp luật” (điểm i Khoản 4 Điều 68 dự thảo Nghị định).
	An Giang	Điểm d Khoản 4 Điều 68: Lập vi bằng xác nhận nội dung, việc ký tên trong hợp đồng, giao dịch thuộc phạm vi hoạt động công chứng, chứng thực; xác nhận tính chính xác, hợp pháp, không trái đạo đức xã hội của bản dịch giấy tờ, văn bản từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài hoặc từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt; xác nhận chữ ký, bản sao đúng với bản chính. Đề nghị cơ quan soạn thảo cần quy định rõ ghi nhận hành vi liên quan đến giao dịch (vẫn được phép) và việc xác nhận nội dung giao dịch (bị cấm).	Hiện nay, Điều 37 Nghị định số 08/2020/NĐ-CP của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại đã quy định rõ về những nội dung này.
	Thành phố Huế	Đề nghị xem xét bỏ quy định tại điểm b khoản 4 Điều 68 dự thảo Nghị định, vì: Điều 39 Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thừa phát lại quy định thủ tục lập vi bằng không quy định người yêu cầu lập vi bằng phải cung cấp giấy tờ, tài liệu để xác định các mối quan hệ vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi...	Tiếp thu bỏ quy định tại điểm b khoản 4 Điều 68 dự thảo Nghị định.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
Điều 69	Cục Quản lý thi hành án dân sự	Đề nghị bổ sung thêm vào Điều 69 (hành vi vi phạm quy định về hoạt động của văn phòng Thừa phát lại) hành vi sau đây: + Tên hành vi “Mở chi nhánh, văn phòng đại diện, cơ sở, địa điểm giao dịch khác ngoài trụ sở Văn phòng Thừa phát lại”. + Căn cứ pháp lý: khoản 5 Điều 17 Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại quy định “Văn phòng Thừa phát lại không được mở chi nhánh, văn phòng đại diện, cơ sở, địa điểm giao dịch ngoài trụ sở của Văn phòng Thừa phát lại”. Trên thực tế quản lý nhà nước về Thừa phát lại cũng đã có trường hợp này xảy ra. + Đề xuất mức phạt: phạt tiền từ 3.000.000 đồng - 7.000.000 đồng.	Không tiếp thu, hành vi nêu trên đã được quy định tại điểm a khoản 5 Điều này.
	Hà Nội	- Đề nghị nâng mức phạt đối với hành vi “<i>Lưu trữ hồ sơ công việc không đúng quy định</i>” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 69 dự thảo từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng lên mức từ 3.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng nhằm tương xứng với hành vi. - Đề nghị sửa quy định tại điểm a khoản 2 Điều 69 dự thảo “<i>Không tạo điều kiện cho thừa phát lại tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ</i>” thành “<i>không cử thừa phát lại tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ</i>” vì khái niệm “không tạo điều kiện” rất trừu tượng, khó xác định hành vi.	- Mức phạt hiện hành đã bảo đảm phù hợp. - Tiếp thu ý kiến của thành phố Hà Nội về Điều 69: Đề nghị sửa quy định tại điểm a khoản 2 Điều 69 dự thảo “<i>Không tạo điều kiện cho thừa phát lại tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ</i>” thành “<i>không cử thừa phát lại tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ</i>” vì khái niệm “không tạo điều kiện” rất trừu tượng, khó xác định hành vi.
Điều 69	Cao Bằng	Tại điểm c khoản 3 Điều 69 dự thảo quy định mức phạt tiền đối với hành vi “... <i>không chấp hành yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền về việc báo cáo phục vụ công tác thanh tra</i> ...” là không phù hợp với chức năng nhiệm vụ	Quy định này là quy định chung. Cơ quan có thẩm quyền yêu cầu này có thể có nhiều cơ quan khác nhau (có thể là cơ quan quản lý nhà nước hoặc có thể là cơ quan thực hiện nhiệm vụ thanh tra). Do

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		của cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo chuyên ngành, lĩnh vực hỗ trợ tư pháp và cơ quan thi hành án. Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét quy định cho phù hợp	vậy, quy định này là phù hợp và bao quát các chủ thể có thẩm quyền.
Điều 85	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Đề nghị rà soát quy định tại khoản 1 Điều này cho thống nhất, đồng bộ với quy định tại Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính (về nguyên tắc áp dụng pháp luật) và ý kiến của Tổng Thư ký Quốc hội tại Báo cáo số 2441/BC-TTKQH ngày 05/6/2023 về tổng hợp kết quả giám sát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội năm 2022. Trường hợp cần thiết, cơ quan chủ trì soạn thảo lấy ý kiến thống nhất với Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội	Quy định này căn cứ theo quy định của khoản 2 Điều 8 Bộ luật Hình sự quy định: Những hành vi tuy có dấu hiệu của tội phạm nhưng tính chất nguy hiểm cho xã hội không đáng kể thì không phải là tội phạm và được xử lý bằng các biện pháp khác. Trên thực tế, không phải tất cả các hành vi làm giả, sử dụng giấy tờ, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức đều bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Do vậy, trong những trường hợp có hành vi vi phạm nhưng không truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu không quy định hành vi vi phạm hành chính thì không có chế tài để xử lý đối với các hành vi vi phạm liên quan đến làm giả, sử dụng giấy tờ, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Mặt khác, Điều 85 dự thảo Nghị định cũng đã có quy định cụ thể về thủ tục xử lý trong trường hợp phát hiện các giấy tờ, tài liệu giả. Theo đó, khi phát hiện hành vi làm giả tài liệu hoặc sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức trong hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, gia hạn, thay đổi các loại giấy phép, chứng chỉ hành nghề... trong lĩnh vực tư pháp, thì người có thẩm quyền đang thụ lý vụ việc phải chuyển ngay hồ sơ vụ vi phạm sang cơ quan tiến hành tố tụng hình sự để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 62 của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Trường hợp cơ quan tiến hành tố tụng hình sự không truy cứu trách nhiệm hình sự, thì chuyển hồ sơ vụ vi phạm đến người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
			theo quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Xử lý vi phạm hành chính để xử phạt vi phạm hành chính.
Điều 86	Bộ Nội vụ	Đề nghị bổ sung người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính là công chức cơ quan thanh tra đang thi hành công vụ, nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra để tránh bỏ sót người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã	Cơ quan chủ trì soạn thảo đã bổ sung thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính của Trưởng đoàn thanh tra, Thanh tra viên là thành viên Đoàn thanh tra lập biên bản vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm quy định tại Nghị định này theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao tại khoản 15 Điều 86 dự thảo Nghị định.
	Thành phố Huế	Khoản 2 quy định: <i>“<u>Công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã lập biên bản vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm quy định tại khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 19; các điều 21, 37, 38, 40, 41, 42, 43, 44, 45, 47, 48, 50, 51; Mục 3 Chương III; Chương IV; các điểm m, o, q và s khoản 2, các điểm m, o, q và s khoản 3 Điều 85 Nghị định này.</u>”</i> Tuy nhiên, tại Chương III Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, trong đó không quy định chức danh công chức tư pháp – hộ tịch cấp xã. Do đó, đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa thành : <i>“<u>Công chức Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân lập biên bản vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm quy định tại khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 19; các điều 21, 37, 38, 40, 41, 42, 43, 44, 45, 47, 48, 50, 51; Mục 3 Chương III; Chương IV; các điểm m, o, q và s khoản 2, các điểm m, o, q và s khoản 3 Điều 85 Nghị định này</u>”</i> để	Tiếp thu một phần ý kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh sửa quy định tại khoản 2 Điều 86 dự thảo Nghị định thành “Công chức làm công tác tư pháp - hộ tịch”.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		đảm bảo chính xác, thống nhất với các quy định pháp luật liên quan. Thành phố Huế, đề nghị chỉnh sửa cụm từ “công chức tư pháp – hộ tịch” thành “công chức Ủy ban nhân dân cấp xã tham mưu nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách”.	
		Khoản 11 quy định: “<i>Viên chức Trung tâm trợ giúp pháp lý lập biên bản vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm quy định tại Điều 53; điểm n khoản 2 và điểm n khoản 3 Điều 81 Nghị định này đối với người được trợ giúp pháp lý</i>”. Đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa: + Bổ sung cụm từ “<i>nhà nước</i>” sau cụm từ “<i>Viên chức Trung tâm trợ giúp pháp lý</i>” để đảm bảo đầy đủ theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý. + Khoản 11 Điều 86 dự thảo Nghị định dẫn chiếu đến quy định tại điểm n khoản 2 và điểm n khoản 3 Điều 81. Tuy nhiên, Điều 81 không có khoản 2 và khoản 3, đồng thời Điều 81 quy định về <i>hành vi vi phạm quy định về giám sát thực hiện phương án phục hồi hoạt động kinh doanh</i> đối với doanh nghiệp, hợp tác xã không gửi báo cáo về tình hình thực hiện phương án phục hồi hoạt động kinh doanh cho quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản trong thời hạn quy định là không phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của viên chức Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước để lập biên bản vi phạm hành chính như quy định nêu trên. Đề nghị rà soát, chỉnh sửa.	Tiếp thu.
	Quảng Trị	Tại khoản 3 Điều 86 đề nghị chỉ quy định thẩm quyền lập biên bản VPHC cho công chức Sở Tư pháp, vì các viên chức của Sở Tư pháp đã được phân định thẩm quyền lập biên bản VPHC tại các khoản 9, 11, 12 dự thảo Nghị định. Đồng thời, đề nghị quy định rõ công chức của Sở Tư pháp	Cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất giữ nguyên để bảo đảm tính bao quát, toàn diện.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		thực hiện nhiệm vụ liên quan đến các lĩnh vực tại các chương I, II, III, IV, VI và VII của dự thảo Nghị định có thẩm quyền lập biên bản VPHC (không phải mọi công chức của Sở Tư pháp đều có thẩm quyền lập biên bản VPHC trong các lĩnh vực được quy định tại chương I, II, III, IV, VI và VII của dự thảo Nghị định).	
Điều 87	Cà Mau	Tại điểm b khoản 1 Điều 87: đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định về thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch UBND cấp xã trong lĩnh vực thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã là 20.000.000 đồng. Tại điểm b khoản 2 Điều 87: đề nghị bổ sung quy định thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch UBND tỉnh trong lĩnh vực: thi hành án dân sự là 40.000.000 đồng.	Hoạt động thi hành án dân sự chủ yếu do cơ quan thi hành án dân sự thực hiện, việc quy định thẩm quyền xử phạt cho Chủ tịch UBND cấp xã và cấp tỉnh là không cần thiết.
Điều 88	Đồng Tháp	Điều 88 dự thảo Nghị định quy định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính: đề nghị tách riêng thành 02 điều phân định thẩm quyền, gồm: + Thẩm quyền xử phạt của Thủ trưởng cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo chuyên ngành, lĩnh vực (gồm Giám đốc Sở Tư pháp; Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp; Cục trưởng Cục Hành chính tư pháp). + Thẩm quyền xử phạt của Trưởng đoàn kiểm tra chuyên ngành do Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp + Khoản 4: Đề nghị rà soát quy định thẩm quyền xử phạt của “Chánh Văn phòng Bộ Tư pháp” cho thống nhất thẩm quyền xử phạt theo quy định tại Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính	- Đề nghị giữ nguyên cách quy định tại dự thảo Nghị định để bảo đảm rõ ràng. Bên cạnh đó, thẩm quyền xử phạt của các chức danh này là khác nhau nên việc gộp chung lại không bảo đảm sự phù hợp. - Thẩm quyền xử phạt của “Chánh Văn phòng Bộ Tư pháp” đã bảo đảm thống nhất thẩm quyền xử phạt theo quy định tại Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.
	Nghệ An	Điểm b khoản 1 Điều 88 quy định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Giám đốc Sở Tư pháp: “ <i>Phạt tiền đến 32.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm hành chính</i> ”	Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu, rà soát để quy định bảo đảm phù hợp.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		trong lĩnh vực thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã”. Tuy nhiên, điểm b khoản 2 Điều 87 quy định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: “Phạt tiền đến 30.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã” (mức phạt thấp hơn so với thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Giám đốc Sở Tư pháp). Do đó, đề nghị xem xét, rà soát lại thẩm quyền xử phạt của Giám đốc Sở Tư pháp đối với lĩnh vực thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã.	
	Khánh Hòa; Hà Tĩnh	Tại Điều 88: khoản 2 quy định thẩm quyền xử phạt của công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã, khoản 4 quy định thẩm quyền xử phạt của chức danh Chánh Văn phòng Bộ Tư pháp, tuy nhiên, theo quy định tại Điều 37a Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 thì chức danh này không được quy định có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét lại nội dung này	- Dự thảo Nghị định không quy định thẩm quyền xử phạt của công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã. - Thẩm quyền xử phạt của Chánh Văn phòng Bộ Tư pháp là cụ thể hóa chức danh “<i>Thủ trưởng tổ chức thuộc bộ, cơ quan ngang bộ được giao thực hiện nhiệm vụ kiểm tra trong phạm vi quản lý nhà nước của bộ, cơ quan ngang bộ</i>” tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 189/2025/NĐ-CP.
Điều 90	Bộ Ngoại giao	Đề nghị bổ sung quy định giao thẩm quyền “tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính” cho cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự, cơ quan khác được ủy quyền thực hiện chức năng lãnh sự của nước Việt Nam ở nước ngoài, phù hợp với quy định khoản 3 Điều 18 Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.	Tiếp thu.
Điều 91	Bộ Quốc phòng	Tại khoản 3 Điều 91 dự thảo Nghị định, đề nghị bổ sung cụm từ “Chánh án Tòa án quân sự quân khu và tương đương,” vào sau cụm từ “Chánh án Tòa án nhân dân cấp	Tiếp thu.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		tỉnh”, bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều 48 Luật Xử lý vi phạm hành chính; đồng thời, bổ sung các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực thi hành án dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án quân sự vào khoản 2, khoản 3 Điều này, làm căn cứ để Tòa án quân sự áp dụng xử phạt vi phạm hành chính theo phạm vi điều chỉnh, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 1 và Điều 170 Luật Thi hành án dân sự.	
	Ninh Bình	Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Tòa án nhân dân cho phù hợp với khoản 4, khoản 30 Điều 1 Luật xử lý vi phạm hành chính số 88/2025/QH15.	Tiếp thu.
Điều 92	Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Điện Biên	Đề nghị xem xét gộp khoản 4 và khoản 5 thành một khoản do những chủ thể đều có cùng thẩm quyền xử phạt hành vi vi phạm	Tiếp thu.
	Bộ Công an	Bổ sung chức danh có thẩm quyền xử phạt sau: - Trưởng đồn Công an, Trưởng trạm, Đội trưởng; - Trưởng phòng An ninh đối ngoại Công an cấp tỉnh.	Tiếp thu.
Điều 93	Hải Phòng	Điều 93: Khoản 1 có nội dung: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này trong phạm vi quản lý của địa phương theo thẩm quyền quy định tại Điều 87 Nghị định này”; tuy nhiên, Điều 87 không quy định mức phạt tiền tối đa của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp trong lĩnh vực thi hành án (hành vi vi phạm quy định tại Chương V). Đề nghị kiểm tra, rà soát	Dự thảo Nghị định hiện đang không quy định thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch UBND các cấp đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực thi hành án dân sự.
	Ninh Bình	- Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét về quy định tại điểm d khoản 2 Điều 93 dự thảo Nghị định “Chánh Văn phòng Bộ Tư pháp có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính,	Tiếp thu rà soát để viện dẫn chính xác.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính quy định tại các mục 2, 3, 4 và 5 Chương IV và Chương VII theo thẩm quyền quy định tại khoản 4 Điều 88 Nghị định này”, vì Chương IV không có mục 2, 3, 4, 5. Đồng thời, đề nghị xem xét về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Chánh Văn phòng Bộ Tư pháp theo chức năng, nhiệm vụ được giao. - Tại điểm b khoản 2 Điều 93 dự thảo Nghị định quy định: “<i>Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp, Trưởng đoàn kiểm tra chuyên ngành do Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp thành lập có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính quy định tại Chương II; Chương VI và Chương VII Nghị định này theo thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 88 Nghị định này.</i>” và tại khoản 3 Điều 93 “<i>Các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan thi hành án dân sự, Trưởng đoàn kiểm tra chuyên ngành do Cục Quản lý thi hành án dân sự thuộc Bộ Tư pháp thành lập có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính quy định tại Chương V và Chương VII Nghị định này theo thẩm quyền quy định tại Điều 89 Nghị định này.</i>” Đề nghị cơ quan soạn thảo quy định cụ thể về việc phân định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan thi hành án dân sự, Cục Hỗ trợ tư pháp.	
	Bộ Công an	Đề nghị phân định thẩm quyền xử phạt cho lực lượng CAND đối với các hành vi vi phạm tại: Điểm a khoản 4; khoản 6; các điểm c, d, e khoản 7; các khoản a, b, d, đ khoản 8 Điều 8; điểm b khoản 3 Điều 10; các điểm a, b khoản 3 Điều 9; khoản 1 Điều 10; điểm g	Tiếp thu, bổ sung thêm thẩm quyền xử phạt của Công an nhân dân đối với một số hành vi vi phạm như đề xuất. Đối với hành vi tại khoản 1 Điều 10 dự thảo Nghị định (hành vi báo cáo không đúng thời hạn, không

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		khoản 2 Điều 11; khoản 2; các điểm a, b khoản 3 Điều 12; khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 14; điểm h khoản 4 Điều 16; Điều 17a; điểm a khoản 3 Điều 17; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 19; các khoản 1, 2, 3 Điều 20; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 21; Điều 22; Điểm a khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 23; các khoản 2 và 3 Điều 24; điểm a khoản 1, các điểm b và c khoản 2, các điểm a và b khoản 6 Điều 28; các điểm a, b và h khoản 1; khoản 2; các điểm a và b khoản 3 Điều 29; các điểm n, r, t khoản 2; điểm d khoản 4 Điều 30; điểm đ khoản 3 Điều 35 điểm b khoản 2, điểm b khoản 5 Điều 39; điểm c khoản 2 Điều 43; khoản 1; điểm a, b khoản 2, khoản 3; điểm b khoản 4 Điều 45; điểm b khoản 2, khoản 4 Điều 46; Điểm a, c khoản 3 Điều 48; Khoản 2, khoản 3 Điều 50; Điều 51; điểm a khoản 3 Điều 52; Khoản 3 Điều 53; điểm c khoản 3, các điểm b, c khoản 4 Điều 54; các điểm a và g khoản 2 Điều 55; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; điểm b khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 59; khoản 1, khoản 2 Điều 60; các điều 61, 62, 63, 64; các điểm d, đ, e khoản 2 Điều 65; điểm a khoản 2, các điểm c và h khoản 4 Điều 68; điểm a khoản 4 Điều 69; điểm a khoản 1 Điều 83.	đầy đủ, không chính xác với cơ quan có thẩm quyền về tổ chức, hoạt động của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư), cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất không tiếp thu, do đây là hành vi liên quan đến thủ tục giữa tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư với cơ quan quản lý. Việc bổ sung thẩm quyền của Công an nhân dân đối với hành vi này không bảo đảm tính khả thi.
	Khánh Hòa	Tại khoản 6 Điều 93: đề nghị xem xét cụm từ “...Chương VII Nghị định này theo thẩm quyền quy định tại Điều 92 Nghị định này” để điều chỉnh đảm bảo phù hợp với nội dung”.	Cơ quan chủ trì đã rà soát và việc viện dẫn như trên đã bảo đảm tính chính xác.
Điều 94	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Đề nghị gộp nội dung tại khoản 1 và khoản 2 thành một khoản và chỉnh sửa lại như sau: “Điều 94. Quy định chuyển tiếp Đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã xảy ra	Đề xuất giữ nguyên để bảo đảm sự rõ ràng của quy định.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực đã có quyết định xử phạt vi phạm hành chính hoặc đã được thi hành xong trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực mà cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính còn khiếu nại; hành vi xảy ra trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực nhưng bị phát hiện sau ngày Nghị định này có hiệu lực hoặc đang xem xét, giải quyết thì áp dụng quy định của Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 và Nghị định số 117/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2024 để xử lý”	
	Thành phố Huế; Ninh Bình	Đề nghị cơ quan soạn thảo sửa quy định tại khoản 2 Điều 94 dự thảo Nghị định thành: “<i>Đối với quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được ban hành hoặc đã được thi hành xong trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành, mà cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính còn khiếu nại thì áp dụng quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14, Luật số 88/2025/QH15; Nghị định số 82/2020/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 117/2024/NĐ-CP; Nghị định số 189/2025/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan để giải quyết</i>” cho phù hợp. Thành phố Huế đề nghị chỉnh lý thành: “2. Đối với quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã đã được ban hành hoặc đã được thi hành xong trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành, mà cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính còn khiếu nại, thì áp dụng quy	Việc liệt kê các văn bản pháp luật như Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14, Luật số 88/2025/QH15, Nghị định số 189/2025/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính là không thực sự cần thiết. Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu 01 phần và chỉnh lý quy định tại khoản 2 Điều 94 dự thảo Nghị định như sau: <i>Đối với quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được ban hành hoặc đã được thi hành xong trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành, mà cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính còn khiếu nại thì áp dụng quy định của Nghị định số 82/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã, Nghị định số 117/2024/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan để giải quyết.</i>

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, đã được sửa đổi bổ sung năm 2020 và năm 2025; Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ; Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã và Nghị định số 117/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2024 và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan để giải quyết.”.	
	Quảng Trị	Tại khoản 1 Điều 94: Đề nghị xem lại quy định chuyển tiếp tại khoản 1 Điều 94 dự thảo: “Đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã xảy ra trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực mà sau đó mới bị phát hiện hoặc đang xem xét, giải quyết thì áp dụng Nghị định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính có hiệu lực tại thời điểm thực hiện hành vi vi phạm để xử lý”. Lý do: Tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP) quy định: “Thẩm quyền, thủ tục và biểu mẫu trong xử phạt vi phạm hành chính được áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực tại thời điểm xem xét, xử lý hành vi vi phạm”.	Hành vi vi phạm, chế tài áp dụng được thực hiện theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật tại thời điểm thực hiện hành vi vi phạm để xử lý đã bảo đảm phù hợp với quy định của Luật BHVBQPPL. Về thẩm quyền, thủ tục và biểu mẫu trong xử phạt vi phạm hành chính được áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực tại thời điểm xem xét, xử lý hành vi vi phạm được quy định tại Nghị định số 118/2021/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP)

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	Quảng Trị	Tại khoản 2 Điều 94, Điều 96: đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, thực hiện viện dẫn văn bản tại khoản 2 Điều 94, Điều 96 cho phù hợp với quy định tại khoản 38 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP (Lần viện dẫn tiếp theo, ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản; đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau số, ký hiệu của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản).	Tiếp thu.
Điều 96	Bộ Nội vụ	Đề nghị sửa đổi như sau: “Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã và Nghị định số 117/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2024 hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành”.	Đề xuất giữ nguyên.
Nội dung khác	Bộ Khoa học và Công nghệ	Theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 217/2025/NĐ-CP, Trưởng đoàn kiểm tra có nhiệm vụ, quyền hạn lập biên bản vi phạm hành chính, buộc chấm dứt hành vi vi phạm, xử phạt vi phạm hành chính và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Để bảo đảm tính pháp lý, thống nhất trong quá trình kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định về việc sử dụng con dấu đối với chức danh Trưởng đoàn kiểm tra.	Nội dung này không thuộc phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định. Do vậy, cơ quan chủ trì soạn thảo không tiếp thu ý kiến này.
	Nghệ An	Đề nghị xem xét tăng mức xử phạt đối với nhóm hành vi cản trở, chống đối, xúc phạm người thi hành công vụ. Vì trong thực tiễn tổ chức THADS, vẫn còn xảy ra nhiều trường hợp người phải thi hành án hoặc người có liên quan có hành vi chống đối, cản trở, gây rối, thậm chí tấn công lực lượng thi hành công vụ, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh, trật tự và uy tín của cơ quan thi hành án dân	Về cơ bản, mức phạt đối với các hành vi là phù hợp.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		sự. Tuy nhiên, mức xử phạt hành chính hiện hành và trong dự thảo Nghị định đối với các hành vi này còn thấp, chưa đủ sức răn đe.	
	Nghệ An	Tại Dự thảo nghị định quy định một số hành vi vi phạm mặc dù có nội dung và tính chất tương đồng, nhưng đang được tách thành nhiều điểm, khoản khác nhau để điều chỉnh. Vì vậy, đề nghị xem xét quy định các khoản tương ứng các nhóm hành vi, cụ thể: - Nhóm hành vi không cung cấp, cung cấp không đầy đủ hoặc cung cấp sai thông tin, tài liệu liên quan đến tài sản, thu nhập, cư trú..., gồm: điểm a, b, c tại khoản 2 và điểm d tại khoản 3, điểm g tại khoản 4. - Nhóm hành vi không thực hiện, không chấp hành quyết định của người có thẩm quyền thi hành án liên quan đến việc áp dụng biện pháp bảo đảm, biện pháp cưỡng chế thi hành án, gồm: điểm c, d, đ, e tại khoản 4; điểm đ, e tại khoản 5; điểm a, b, c khoản 6. - Nhóm hành vi tẩu tán, hủy hoại, chuyển nhượng, làm hư hỏng, phá hủy tài sản nhằm trốn tránh thi hành án, gồm: các điểm a, b khoản 4; a, b, c, khoản 5. - Nhóm hành vi cản trở, chống đối, người thi hành công vụ, gồm: các điểm d, đ, e khoản 2, điểm h khoản 4. Riêng đối với hành vi: "Hủy hoại tài sản đã kê biên" tại điểm d khoản 5 và hành vi "Tiết lộ thông tin để người phải thi hành án chuyển, rút tiền khỏi tài khoản làm ảnh hưởng đến quá trình thi hành án". Do tính chất của hành vi trên là hành vi vi phạm có tính chất nghiêm trọng, gây hậu quả về vật chất làm ảnh hưởng trực tiếp ngay đến hiệu quả của việc tổ chức thi hành án, quyền lợi ích hợp pháp của người được thi hành án. Nên đề phù hợp đề nghị chuyển xuống điều chỉnh tại khoản 7.	Phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định liên quan đến nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước khác nhau. Do vậy, các hành vi liên quan đến tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung giấy tờ, văn bản trong mỗi lĩnh vực đều phát sinh. Việc quy định như dự thảo Nghị định bảo đảm cụ thể, rõ ràng, gắn với từng lĩnh vực cụ thể.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	Nghệ An	- Đề nghị bổ sung quy định xử phạt vi phạm hành chính với một số hành vi để đảm bảo việc thực hiện nghĩa vụ của luật sư: <i>Không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định nghĩa vụ trợ giúp pháp lý; Không tham gia tố tụng đầy đủ, kịp thời trong các vụ án do cơ quan tiến hành tố tụng yêu cầu khi được phân công mà không có lý do chính đáng; Một luật sư làm Trưởng chi nhánh của 02 Chi nhánh tổ chức hành nghề luật sư trở lên; “Lập, quản lý, sử dụng sổ trong hoạt động công chứng hoặc sử dụng biểu mẫu không đúng quy định” ngoài quy định tại điểm k khoản 1 Điều 9 Dự thảo “Không lập, quản lý, sử dụng sổ sách, biểu mẫu theo quy định”; Treo biển hiệu có sử dụng cụm từ “văn phòng luật”, “công ty luật”, “luật sư”, “dịch vụ pháp lý” khi chưa đủ điều kiện đăng ký hoạt động tại Sở Tư pháp.</i> - Đề nghị bổ sung quy định xử phạt vi phạm hành chính với một số hành vi để đảm bảo việc thực hiện nghĩa vụ của đấu giá viên theo quy định: Tham gia không đầy đủ hoặc không tham gia nghĩa vụ bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đấu giá theo quy định; Người tham gia đấu giá trúng đấu giá nhưng không nộp tiền trúng đấu giá; Người tham gia đấu giá không trả giá hoặc trả giá thấp hơn giá khởi điểm nếu đấu giá theo phương thức trả giá lên.	- Về lĩnh vực luật sư, nghiên cứu tiếp thu sau khi pháp luật về nội dung được sửa đổi, bổ sung. Hiện nay, Luật Luật sư (sửa đổi) đã được Quốc hội đưa vào chương trình, xây dựng Luật năm 2026. - Về lĩnh vực đấu giá: + Hành vi không tham gia nghĩa vụ bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đấu giá đã tiếp thu bổ sung quy định tại điểm d khoản 1 Điều 28; + Hành vi người tham gia đấu giá trúng đấu giá nhưng không nộp tiền trúng đấu giá, Không tiếp thu do nộp tiền trúng đấu giá không nằm trong trình tự, thủ tục đấu giá, được thực hiện trên cơ sở quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá của cơ quan có thẩm quyền hoặc hợp đồng mua bán giữa người có tài sản và người trúng đấu giá. Hơn nữa, việc không nộp tiền trúng đấu giá thì người tham gia còn bị phạt hợp đồng, mất tiền cọc và các chế tài khác theo quy định pháp luật. + Hành vi Người tham gia đấu giá không trả giá hoặc trả giá thấp hơn giá khởi điểm nếu đấu giá theo phương thức trả giá lên, không tiếp thu do đây

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
			là quyền của người tham gia đấu giá đã được quy định trong Luật Đấu giá tài sản.
	Khánh Hòa	Cơ quan soạn thảo nghiên cứu xem xét đối với các hành vi liên quan đến việc thu hồi chứng chỉ/văn bằng vì lĩnh vực hỗ trợ tư pháp liên quan đến người dân - cá nhân - tổ chức.	Kiến nghị không rõ ràng nên cơ quan chủ trì soạn thảo không có căn cứ tiếp thu hoặc giải trình cụ thể.
	Khánh Hòa	Để đảm bảo thống nhất về hành vi xử phạt đối với tổ chức hành nghề luật sư, quản tài viên đề nghị bổ sung thêm cụm từ “ <i>Mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp không đầy đủ hoặc không liên tục thuộc tổ chức mình</i> ”. Lý do: hành vi vi phạm quy định về hoạt động của tổ chức hành nghề công chứng có xử phạt đối với nội dung này, nhằm đảm bảo các hành vi vi phạm hành chính ở các lĩnh vực tương đồng với nhau.	Nghiên cứu tiếp thu sau khi pháp luật về nội dung được sửa đổi, bổ sung. Hiện nay, <i>Luật Luật sư (sửa đổi)</i> đã được Quốc hội đưa vào chương trình, xây dựng Luật năm 2026.
	Hải Phòng	Đề nghị cân nhắc, xem xét tăng mức xử phạt với những hành vi cố tình tẩy xóa, sửa chữa, làm sai lệch nội dung của giấy tờ trong tất cả các lĩnh vực có liên quan để tăng tính răn đe; hạn chế hậu quả pháp lý và tăng tính tự giác, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc chịu trách nhiệm về các thông tin tự mình cung cấp trước pháp luật, tạo sự chính xác trong kết quả các thủ tục hành chính nói chung và thu thập cơ sở dữ liệu quốc gia nói riêng.	Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và thấy rằng, về cơ bản, mức phạt đối với hành vi tẩy xóa, sửa chữa, làm sai lệch nội dung của giấy tờ trong tất cả các lĩnh vực đã bảo đảm phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi vi phạm trong từng lĩnh vực tương ứng. Ngoài hình thức phạt tiền, các hành vi nêu trên còn bị áp dụng đồng thời hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả phù hợp.
	Thành phố Đà Nẵng; Điện Biên	Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét để điều chỉnh về thời gian trình và dự kiến thời điểm có hiệu lực của dự thảo Nghị định vì trong dự thảo tờ trình và dự thảo Nghị định dự kiến thời điểm có hiệu lực trong năm 2025, tuy nhiên một số văn bản là căn cứ ban hành Nghị định đang trong quá trình sửa đổi, có thời gian dự kiến ban hành trong năm 2026.	Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục cập nhật các quy định của dự thảo Nghị định bảo đảm phù hợp với một số văn bản đang được trình và dự kiến thông qua/ban hành, có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm Nghị định này có hiệu lực.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Thành phố Đà Nẵng có ý kiến: Theo Chương trình kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV, dự kiến Quốc hội sẽ xem xét, thông qua Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi). Dự thảo Nghị định hiện nay cũng đã dự kiến bổ sung một số hành vi tương ứng với quy định trong dự thảo Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục theo dõi quá trình thông qua Luật và kịp thời bổ sung, hoàn thiện các quy định của Nghị định bảo đảm thống nhất, phù hợp với Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi) sau khi được ban hành.	
	Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế	Về sự cần thiết ban hành Nghị định, Dự thảo Tờ trình nêu cơ sở pháp lý ban hành Nghị định là điểm a khoản 1 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (Luật số 64/2025/QH15 và Luật số 87/2025/QH15) (sau đây gọi là Luật BHBVQPPL), đồng thời tại Quyết định số 1688/QĐ-TTg ngày 06/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tư pháp xây dựng Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã, do đó, việc xây dựng, ban hành Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã là có cơ sở và phù hợp với nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, khoản 4 Điều 8 Luật BHBVQPPL quy định: “Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thay thế văn bản quy phạm pháp luật hiện hành thuộc một trong các trường hợp sau đây: a) Thay đổi cơ bản chính sách, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; b) Sửa đổi, bổ sung về nội dung quá một phần hai tổng số điều”, do đó, đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình rõ hơn tại Tờ trình về việc Nghị định thay thế Nghị định số 82/2020/NĐ-CP về chính sách,	- Về hình thức: Về cơ bản, dự thảo Nghị định đã thiết lập lại bố cục các chương, điều (điều chỉnh lại trật tự các mục, các chương) do thay đổi về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sau khi tổ chức lại: dự thảo Nghị định chuyển hoạt động chứng thực từ lĩnh vực hành chính tư pháp sang lĩnh vực hỗ trợ tư pháp (do hoạt động chứng thực đã được chuyển sang Cục Hỗ trợ tư pháp); bỏ hoạt động “lý lịch tư pháp” (do hoạt động này đã được chuyển sang Bộ Công an); chuyển hoạt động “thừa phát lại” từ lĩnh vực hỗ trợ tư pháp sang lĩnh vực thi hành án dân sự (do hoạt động này đã chuyển sang Cục Quản lý thi hành án dân sự). - Về nội dung: + Dự thảo Nghị định sửa đổi toàn bộ quy định về thẩm quyền lập biên bản và thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính (08 điều); + Bổ sung mới 03 điều với số hành vi vi phạm tương đối lớn (hành vi vi phạm liên quan đến phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố; hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp; các hành vi vi phạm liên quan đến Bộ luật Hình sự);

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và tổng số điều khoản sửa đổi, bổ sung.	+ Bãi bỏ 02 điều; + Sửa đổi, bổ sung liên quan đến nội dung 31 điều. Do vậy, việc xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 82/2020/NĐ-CP là phù hợp.
	Điện Biên	Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm đã bổ sung quy định về trách nhiệm của cơ quan đăng ký: Trong trường hợp cơ quan đăng ký kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký do có lý do chính đáng thì phải thông báo có nêu rõ lý do cho người yêu cầu đăng ký bằng bản giấy hoặc văn bản điện tử hoặc bằng hình thức khác thuận lợi cho người yêu cầu đăng ký và phù hợp với điều kiện của cơ quan đăng ký ngay khi có lý do chính đáng. Việc bổ sung quy định về trách nhiệm thông báo của cơ quan đăng ký là thiết thực, giúp bảo vệ quyền lợi của Tổ chức tín dụng vì trên cơ sở văn bản thông báo của cơ quan đăng ký, Tổ chức tín dụng có thể thông tin cho Bên được cấp tín dụng, Bên bảo đảm về sự kiện hồ sơ đăng ký bị kéo dài thời gian xử lý do cơ quan đăng ký có lý do chính đáng, hạn chế các trường hợp Bên được cấp tín dụng khiếu nại Tổ chức tín dụng vì cho rằng Tổ chức tín dụng chậm trễ cấp tín dụng, giải ngân dẫn đến quyền lợi của Bên được cấp tín dụng bị ảnh hưởng (trong khi việc chậm cấp tín dụng, giải ngân do chưa hoàn thiện thủ tục về biện pháp bảo đảm không phải là lỗi của Tổ chức tín dụng). Do đó tại mục 4 chương III của dự thảo Nghị định đề nghị bổ sung thêm quy định về chế tài xử lý đối với cơ quan đăng ký nếu việc trả hồ sơ vượt quá thời hạn quy định nhưng không có lý do chính đáng, không do trở ngại khách quan hoặc nguyên nhân bất khả kháng, dẫn đến gây ra thiệt hại, ảnh hưởng đến quyền lợi của Bên bảo đảm, Bên nhận bảo đảm, Người có nghĩa	Khoản 6 Điều 3 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP) quy định về đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính như sau: “<i>Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người thuộc lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu thực hiện hành vi vi phạm khi đang thi hành công vụ, nhiệm vụ và hành vi vi phạm đó thuộc công vụ, nhiệm vụ, thì không bị xử phạt theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, mà bị xử lý theo quy định của pháp luật có liên quan. Cơ quan nhà nước thực hiện hành vi vi phạm thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước, thì không bị xử phạt theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, mà bị xử lý theo quy định của pháp luật có liên quan.</i>”. Đồng thời, tại điểm đ và điểm e khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị định cũng đã quy định đối tượng xử phạt vi phạm hành chính gồm: “<i>đ) Cơ quan nhà nước có hành vi vi phạm mà hành vi đó không thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao;</i> <i>e) Các tổ chức khác có hành vi vi phạm trong các lĩnh vực quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định này</i>”.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		vụ được bảo đảm (đề xuất mức phạt từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng).	Do vậy, việc bổ sung đối tượng xử phạt là cơ quan đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất như đề xuất là không cần thiết.
	Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế	Khoản 2 Điều 5 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định một trong các hành vi bị cấm là “lựa chọn giới tính thai nhi”. Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế đã có quy định xử phạt đối với cá nhân, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tư vấn phương pháp, chẩn đoán, xác định giới tính thai nhi, lựa chọn giới tính thai nhi, tuy nhiên chưa quy định việc xử phạt đối với đối tượng là vợ, chồng, cá nhân lựa chọn giới tính thai nhi. Nghị định 82/2020/NĐ-CP và dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 82/2020/NĐ-CP cũng chưa quy định về nội dung này. Do đó, đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung nội dung này vào dự thảo Nghị định để đảm bảo sự thống nhất với quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014	Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế đã có quy định xử phạt đối với các hành vi liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi. Do vậy, việc xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi sẽ được thực hiện theo quy định của Nghị định số 117/2020/NĐ-CP .
	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm đối với một số hành vi có dấu hiệu trùng lặp với hành vi phạm tội quy định tại Bộ luật Hình sự như (i) Hành vi "Thỏa thuận trái pháp luật với cá nhân, tổ chức có liên quan trong hoạt động đấu giá tài sản làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người thứ ba" tại điểm b khoản 1 Điều 28 dự thảo Nghị định và tội vi phạm quy định về hoạt động bán đấu giá tài sản (Điều 218 Bộ luật Hình sự); (ii) Hành vi "Làm giả tài liệu hoặc sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" tại Điều 85 dự thảo Nghị định và tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức (Điều 341 Bộ luật Hình sự). Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát toàn bộ các hành vi tại dự	- Tiếp thu ý kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý quy định tại điểm b khoản 1 Điều 28 dự thảo Nghị định như sau: “b) Thỏa thuận trái pháp luật với cá nhân, tổ chức có liên quan trong hoạt động đấu giá tài sản làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người thứ ba mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, trừ trường hợp quy định tại các điểm a, b và d khoản 7 Điều này”. - Đối với hành vi tại Điều 85 dự thảo Nghị định: Quy định này căn cứ theo quy định của khoản 2 Điều 8 Bộ luật Hình sự quy định: Những hành vi tuy có dấu hiệu của tội phạm nhưng tính chất nguy

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		thảo Nghị định bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật hình sự.	hiếm cho xã hội không đáng kể thì không phải là tội phạm và được xử lý bằng các biện pháp khác. Trên thực tế, không phải tất cả các hành vi làm giả, sử dụng giấy tờ, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức đều bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Do vậy, trong những trường hợp có hành vi vi phạm nhưng không truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu không quy định hành vi vi phạm hành chính thì không có chế tài để xử lý đối với các hành vi vi phạm liên quan đến làm giả, sử dụng giấy tờ, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Mặt khác, Điều 85 dự thảo Nghị định cũng đã có quy định cụ thể về thủ tục xử lý trong trường hợp phát hiện các giấy tờ, tài liệu giả. Theo đó, khi phát hiện hành vi làm giả tài liệu hoặc sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức trong hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, gia hạn, thay đổi các loại giấy phép, chứng chỉ hành nghề... trong lĩnh vực tư pháp, thì người có thẩm quyền đang thụ lý vụ việc phải chuyển ngay hồ sơ vụ vi phạm sang cơ quan tiến hành tố tụng hình sự để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 62 của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Trường hợp cơ quan tiến hành tố tụng hình sự không truy cứu trách nhiệm hình sự, thì chuyển hồ sơ vụ vi phạm đến người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Xử lý vi phạm hành chính để xử phạt vi phạm hành chính.
	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	- Đề nghị rà soát, tinh gọn các quy định trùng lặp (như “tẩy xoá, sửa chữa làm sai lệch nội dung giấy tờ, văn bản...”) để bảo đảm tính súc tích, tránh lặp lại ở nhiều điều, khoản.	- Phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định liên quan đến nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước khác nhau. Do vậy, các hành vi liên quan đến tẩy xoá, sửa chữa làm sai lệch nội dung giấy tờ, văn bản

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		- Chuẩn hóa khái niệm “văn bản điện tử”, “bản chính điện tử” theo Luật Giao dịch điện tử năm 2023, đảm bảo đồng bộ trong áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả. - Một số mức phạt tiền quy định tại dự thảo (30-50 triệu đồng) chưa có tiêu chí xác định rõ về mức độ thiệt hại hoặc phạm vi ảnh hưởng, đề nghị bổ sung hướng dẫn cụ thể để bảo đảm tính minh bạch và khả thi	trong mỗi lịch vực đều phát sinh. Việc quy định như dự thảo Nghị định bảo đảm cụ thể, rõ ràng, gắn với từng lĩnh vực cụ thể. - Việc quy định mức phạt tiền đối với các hành vi vi phạm được căn cứ trên cơ sở đánh giá mức độ của hành vi vi phạm. Việc hướng dẫn cụ thể mức độ thiệt hại để làm căn cứ quy định hành vi vi phạm tại dự thảo Nghị định này là không hợp lý.
	Cục Hành chính tư pháp	Lĩnh vực hộ tịch: Ngày 08/10/2025, Cục Hành chính tư pháp đã có Công văn số 845/HCTP-CQTW góp ý dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 82/2020/NĐ-CP, trong đó có góp ý về việc bổ sung 01 điều luật quy định về “Hành vi vi phạm quy định về đăng ký các việc hộ tịch khác” với 02 mức xử phạt khác nhau dựa vào tính chất hành vi vi phạm. Trên cơ sở nội dung Công văn nêu trên và để thống nhất với mức xử phạt tại các hành vi vi phạm trong lĩnh vực hộ tịch được quy định từ Điều 37 đến Điều 46, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc chỉnh lý quy định mức xử phạt thành 02 khoản riêng biệt: 1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hành vi tại điểm a, khoản 1 Điều 47; 2. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi tại điểm b, c khoản 1 Điều 47.	Tiếp thu.
	Bộ Khoa học và Công nghệ	Ngày 25 tháng 6 năm 2025, Quốc hội đã thông qua Luật số 88/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; trong đó tại Điều 18a quy định xử lý vi phạm hành chính trên môi trường điện tử. Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung vào dự thảo Nghị định quy định về: xử phạt vi phạm hành chính không lập biên bản; gửi quyết định xử	Tiếp thu bổ sung quy định theo hướng viện dẫn xử lý theo quy định của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2021/NĐ-CP).

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		phạt vi phạm hành chính bằng phương thức điện tử; xử lý vi phạm hành chính trên môi trường điện tử để phù hợp với quy định của Luật số 88/2025/QH15	
	Bộ Ngoại giao	Về tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan, qua rà soát sơ bộ, Bộ Ngoại giao nhận thấy đa số nội dung xử phạt vi phạm hành chính với cá nhân, tổ chức nước ngoài (luật sư nước ngoài, tổ chức trọng tài thương mại và hòa giải thương mại nước ngoài) cơ bản được giữ nguyên theo Nghị định số 82/2020 ngày 15/7/2020 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 117/2025/NĐ-CP ngày 18/9/2024) và chưa phát hiện nội dung làm phát sinh vấn đề về tính tương thích với điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.	Tiếp thu.
	Bộ Ngoại giao	Đề nghị cân nhắc bổ sung quy định xử phạt hành vi truy cập trái phép, trộm cắp, phá hoại thông tin trong các cơ sở dữ liệu khác về hộ tịch, công chứng, chứng thực và các lĩnh vực khác trong phạm vi điều chỉnh của Nghị định	Không tiếp thu. Phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định đã bao gồm các quy định xử phạt hành vi truy cập trái phép, trộm cắp, phá hoại thông tin trong các cơ sở dữ liệu khác về hộ tịch, công chứng, chứng thực và các lĩnh vực khác.
	Nhiều ý kiến	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh sửa thống nhất toàn bộ các quy định dẫn chiếu trong Dự thảo để đảm bảo tính chặt chẽ, chính xác và tránh sai sót trong quá trình áp dụng sau này, cụ thể: - Tại điểm b khoản 9 Điều 8 Dự thảo dẫn chiếu đến “khoản 5a, các điểm c, d, e khoản 6”. Tại điểm b khoản 10 Điều 8 Dự thảo dẫn chiếu đến “các điểm a, b, d và đ khoản 6”, tuy nhiên, qua rà soát khoản 6 không có các điểm a, b, c, d, đ, e; đồng thời tại Điều 8 Dự thảo không có khoản 5a như đã dẫn chiếu. - Tại điểm a, điểm b khoản 7 và điểm a, điểm b khoản 8 Điều 28 Dự thảo dẫn	Tiếp thu rà soát lại để bảo đảm tính thống nhất.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		chiếu đến “các điểm c, d, đ, g, h khoản 3” và “các điểm e, g khoản 3; điểm d khoản 7”, tuy nhiên, qua đối chiếu toàn bộ nội dung khoản 3 Điều 28 Dự thảo không có các điểm c, d, đ, e, g và h; tại khoản 7 Điều 28 Dự thảo không có điểm d như đã dẫn chiếu. - Tại khoản 6 Điều 92 Dự thảo dẫn chiếu “khoản 5a Điều 8”, “các điểm c, d và e khoản 6 Điều 8”, tuy nhiên, tại Điều 8 Dự thảo không quy định các điểm, khoản như đã dẫn chiếu. 4. Tại một số điều của Dự thảo có quy định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả “Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu do thực hiện hành vi vi phạm”, như: Khoản 3 Điều 76 Dự thảo áp dụng đối với doanh nghiệp, hợp tác xã sau khi có quyết định mở thủ tục phá sản mà có hành vi cất giấu, tẩu tán, tặng cho tài sản; Khoản 3 Điều 79 Dự thảo áp dụng đối với người lao động có hành vi tẩu tán tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã kể từ ngày Tòa án ra quyết định mở thủ tục phá sản... Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung quy định cụ thể đối với trường hợp tài sản đã bị tẩu tán, chuyển nhượng, tiêu hủy hoặc không còn tồn tại thực tế, vì trong các trường hợp này không còn cơ sở để áp dụng biện pháp “Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu”. Đồng thời đề nghị làm rõ và xem xét bổ sung biện pháp thay thế như “Buộc nộp lại số tiền tương ứng với giá trị tài sản đã bị tẩu tán” nhằm bảo đảm tính khả thi, công bằng và hiệu quả trong việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả vi phạm hành chính.	
	Phú Thọ	4. Quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính 4.1. Về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:	Tiếp thu rà soát lại để bảo đảm tính thống nhất.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		- Điểm b khoản 2 Điều 5 Nghị định số 189/2025/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính: “<i>Thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh</i>” <i>b) Phạt tiền đến mức tối đa đối với lĩnh vực tương ứng quy định tại Điều 24 của Luật Xử lý vi phạm hành chính;”</i> - Điểm b khoản 1 Điều 24 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 quy định: “<i>b) Phạt tiền đến 40.000.000 đồng: an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã; giao thông đường bộ; giao dịch điện tử; bưu chính;”</i> - Khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị định quy định: “<i>2. Mức phạt tiền tối đa đối với cá nhân trong các lĩnh vực: thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã là 40.000.000 đồng.</i> Tuy nhiên tại điểm b khoản 2 Điều 87 dự thảo Nghị định quy định: “<i>2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có quyền:</i> <i>a) Phạt cảnh cáo;</i> <i>b) Phạt tiền đến 30.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã; đến 50.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp”</i>. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, điều chỉnh lại mức xử phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 87 dự thảo Nghị định để đảm bảo phù hợp về thẩm quyền với Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 và Nghị định số 189/2025/NĐ-CP.	
	Phú Thọ	4.2. Về thẩm quyền của Thanh tra:	Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu bổ sung thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính của

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		- Điểm d khoản 4, Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2025 quy định: <i>“4. Bổ sung Điều 37a vào Chương II Phần thứ hai và vào sau Điều 37 như sau:</i> <i>“Điều 37a. Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính</i> <i>1. Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của Luật này bao gồm:</i> <i>d) Thanh tra viên; Trưởng đoàn Thanh tra trong thời hạn thanh tra”.</i> - Điểm q khoản 1 Điều 38 Luật Thanh tra năm 2025 về nhiệm vụ, quyền hạn của người ra quyết định thanh tra: <i>“Kiến nghị xử phạt hoặc xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính”;</i> - Điểm k khoản 1 Điều 39, điểm c khoản 1 Điều 40 Luật Thanh tra năm 2025 quy định về nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Đoàn thanh tra: <i>“Kiến nghị xử phạt hoặc xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính”.</i> - Điểm c khoản 1 Điều 40 Luật Thanh tra năm 2025 quy định Thành viên Đoàn thanh tra là thanh tra viên có nhiệm vụ, quyền hạn: <i>“Kiến nghị xử phạt hoặc xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính”.</i> Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Thanh tra tại dự thảo Nghị định.	Trưởng đoàn thanh tra, Thanh tra viên là thành viên Đoàn thanh tra lập biên bản vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm quy định tại Nghị định này theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao tại khoản 15 Điều 86 dự thảo Nghị định.
	Phú Thọ	6. Việc xác định số lợi bất hợp pháp: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, xem xét bổ sung quy định về cách thức xác định số lợi bất hợp pháp đối với một số hành vi vi phạm có biện pháp khắc phục hậu quả là buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Việc xác định số lợi bất hợp pháp cần gắn với từng vụ việc cụ thể.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		nhằm bảo đảm việc tính toán số lợi bất hợp pháp được thuận lợi và chính xác.	
	Tây Ninh	Về quy định mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho luật sư: tại khoản 6 Điều 40 của Luật Luật sư quy định trách nhiệm của tổ chức hành nghề luật sư “ <i>Mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho luật sư của tổ chức mình theo quy định của pháp luật kinh doanh bảo hiểm.</i> ”; tại khoản 2 Điều 8 của Luật Kinh doanh bảo hiểm quy định về bảo hiểm bắt buộc gồm: “ <i>Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới; Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc; Bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng; Bảo hiểm bắt buộc quy định tại luật khác đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều này.</i> ”; tại khoản 1 Điều 8 của Luật Kinh doanh bảo hiểm quy định: “ <i>Bảo hiểm bắt buộc là sản phẩm bảo hiểm nhằm mục đích bảo vệ lợi ích công cộng, môi trường và an toàn xã hội.</i> ”. Thực tế có nhiều ý kiến cho rằng, theo các quy định trên thì luật sư không bắt buộc phải mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp luật sư. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát quy định pháp luật nêu trên, để có sự điều chỉnh quy định về hành vi vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính cho phù hợp.	Nghiên cứu tiếp thu sau khi pháp luật về nội dung được sửa đổi, bổ sung. Hiện nay, <i>Luật Luật sư (sửa đổi)</i> đã được Quốc hội đưa vào chương trình, xây dựng Luật năm 2026.
	Tây Ninh	Dự thảo Nghị định kế thừa quy định của Nghị định số 82/2020/NĐ-CP quy định xử phạt đối với Văn phòng Thừa phát lại về hành vi “Mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho thừa phát lại không liên tục”. Tuy nhiên, Nghị định số 82/2020/NĐ-CP không quy định xử phạt đối với hành vi này của tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức hành nghề công chứng và tổ chức hành nghề đấu giá tài sản. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu bổ sung quy định xử phạt đối với hành vi vi phạm nêu	Nghiên cứu tiếp thu sau khi pháp luật về nội dung được sửa đổi, bổ sung. Hiện nay, <i>Luật Luật sư (sửa đổi)</i> đã được Quốc hội đưa vào chương trình, xây dựng Luật năm 2026.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		trên của tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức hành nghề công chứng và tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.	
	Tuyên Quang	- Mục 2 Chương III: Đề nghị bổ sung hoạt động “hòa giải ở cơ sở” và “cải cách tư pháp” tại tên Mục 2 Chương III dự thảo Nghị định thành “Hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp” để đảm bảo bao quát đầy đủ với quy định tại Điều 50 (Hành vi vi phạm quy định về hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở) và Điều 52 (Hành vi vi phạm quy định về quản lý hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp).	Tiếp thu bổ sung tại dự thảo Nghị định.
	Tuyên Quang	- Mục 3 Chương III: Đề nghị bổ sung hoạt động “hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp” tại tên Mục 3 Chương III dự thảo Nghị định thành “Hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả trong hoạt động trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp” để đảm bảo bao quát đầy đủ với quy định tại Điều 56 (Hành vi vi phạm về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp).	Tiếp thu bổ sung tại dự thảo Nghị định.
	Thành phố Huế	Theo quy định tại Nghị định số 39/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp và Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp; ngành Tư pháp có nhiệm vụ,	Tiếp thu chỉnh lý tại dự thảo Nghị định.

Điều, khoản, điểm dự thảo	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		quyền hạn liên quan đến hoạt động hành nghề quản lý, thanh lý tài sản. Mặt khác, dự thảo Nghị định có quy định xử phạt đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực này. Do đó, đề nghị bổ sung lĩnh vực “hoạt động hành nghề quản lý, thanh lý tài sản” trong phạm vi điều chỉnh (điểm a khoản 1 Điều 1 dự 2 thảo Nghị định), cụ thể: “a) Bổ trợ tư pháp, bao gồm: luật sư; tư vấn pháp luật; công chứng; chứng thực; giám định tư pháp; đấu giá tài sản; trọng tài thương mại; hòa giải thương mại, hoạt động hành nghề quản lý, thanh lý tài sản”.	
Kỹ thuật soạn thảo		Các góp ý cụ thể về kỹ thuật soạn thảo	Ngoài các vấn đề nêu trên, các góp ý cụ thể về kỹ thuật soạn thảo đã được cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu đầy đủ và chỉnh lý tại dự thảo Nghị định.